

Nậm Xé, ngày 18 tháng 7 năm 2025

Số: 129/TB-BQL

THÔNG BÁO

Về việc cho thuê môi trường rừng (Khu vực Sinh Cha Pao, Nam Cang Hô Tao, xã Nậm Xé) để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng của Ban quản lý Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 29/04/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn, giai đoạn 2022-2030;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-BQL ngày 18/7/2025 của Ban Quản lý Khu bảo tồn việc Ban hành Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn nhà đầu tư thuê môi trường rừng (Khu vực Sinh Cha Pao, Nam Cang Hô Tao, xã Nậm Xé) để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng.

Ban Quản lý Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn tỉnh Lào Cai thông báo việc cho thuê môi trường rừng (Khu vực Sinh Cha Pao, Nam Cang Hô Tao) để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng trên địa bàn Khu bảo tồn, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về chủ rừng

Ban quản lý Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn được thành lập theo Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 27/3/2007 của UBND tỉnh Lào Cai, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Chi cục Kiểm lâm. Ban quản lý có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ văn phòng làm việc: Thôn Tu Hạ, xã Nậm Xé, tỉnh Lào Cai

Điện thoại: 02146.254.999.

Ban Quản lý được giao quản lý toàn bộ diện tích vùng lõi là 24.718,23 ha. Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn thuộc phần phía nam của dãy Hoàng Liên Sơn, gồm nhiều khối núi đồ sộ nối tiếp nhau, trùng trùng điệp điệp. Phía Tây Bắc là đỉnh Nam Kang Ho Tao cao 2.881 m, đỉnh Sinh Cha Pao cao 2.715 m, phía Đông Nam là đỉnh Lang Cung cao 2.913 m. Độ cao địa hình biến thiên từ 700 m đến 2.913 m đã tạo nên nhiều cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ với các đỉnh núi rất nhọn, sông núi răng cưa, vách đá dựng đứng, cùng với đó là hệ thống thác nước kỳ vĩ như Thác Ba Tầng (Thác Tam ca), Thác Bay... tạo nên

những điểm nhấn cảnh quan độc đáo, hoang sơ, rất hấp dẫn đối với các hoạt động khám phá, chụp ảnh và trải nghiệm thiên nhiên. Sự biến thiên của độ cao cũng tạo nên các vành đai khí hậu khác nhau, các loại đất khác nhau, các thảm thực vật khác nhau... là các yếu tố chính tạo nên sự đa dạng sinh học của Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn. Các tổ chức FFI Chương trình Việt Nam, BirdLife International... đã tiến hành khảo sát và ghi nhận Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn có tính đa dạng sinh học cao. Theo kết quả điều tra, cập nhập danh lục khu hệ thực vật của Khu bảo tồn có tổng số 1.608 loài, thuộc 781 chi, 195 họ, trong 5 ngành thực vật bậc cao có mạch (trong đó có 73 loài loài thực vật nguy cấp, quý hiếm, bị đe dọa tuyệt chủng theo danh lục sách đỏ thế giới, Sách đỏ Việt Nam, Nghị định 06/2019/NĐ-CP, CITES); Hệ động vật trong khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn rất đa dạng về thành phần loài và đặc trưng cho khu hệ động vật vùng Tây Bắc Việt Nam. Trong khu bảo tồn đã ghi nhận có 486 loài động vật thuộc 89 họ và 27 bộ. Trong đó lớp Thú có 60 loài; lớp Chim có 310 loài; lớp Bò sát có 64 loài; Lưỡng cư có 52 loài (Có 54 loài loài động vật quý hiếm có tên trong sách đỏ thế giới, Sách đỏ Việt Nam, Nghị định 06/2019/NĐ-CP, CITES). Giá trị cốt lõi của Khu bảo tồn nằm ở sự đa dạng sinh học đặc sắc và các hệ sinh thái rừng nguyên sinh trên núi cao, đây là mái nhà của những quần thể thực vật quý hiếm bậc nhất Việt Nam, tiêu biểu là cánh rừng Pơ mu cô thụ hàng trăm năm tuổi và đặc biệt là quần thể Bách tán Đài Loan - loài cây được công nhận là Cây Di sản, duy nhất được tìm thấy trong tự nhiên tại khu vực này. Bên cạnh đó, các cánh rừng đỗ quyên, rừng phong thay lá theo mùa và hệ động vật phong phú với nhiều loài quý hiếm như Hồng hoàng, Gấu, Hoẵng... đã tạo nên một bảo tàng sống động, lý tưởng cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường và du lịch khám phá chuyên sâu.

Khu bảo tồn không chỉ đa dạng sinh học, cảnh quan cảnh quan nguyên sơ, đặc sắc mà còn có không khí trong lành, mát mẻ khí hậu trong ngày có 04 mùa: Buổi sáng trời sương mù se lạnh, giữa trưa nắng hừng tủa khí hậu của mùa hè, nhưng chiều đến lại mang tiết trời âm áp của mùa thu, rồi đêm về phải đắp chăn bông trong không khí của mùa đông lạnh giá. Khu Bảo tồn còn hiện hữu những vẻ đẹp dân dã, bình dị của một vùng đất mang đậm bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc H'Mông, Dao, Tày, đặc biệt là sự hiện diện của người Mông Xanh, một nhóm tộc người rất đặc trưng chỉ có tại xã Nậm Xé. Mỗi dân tộc có phong tục, tập quán riêng độc đáo, những lễ hội, những bộ trang phục truyền thống, những nhạc cụ, điệu múa, bài ca gắn liền với đời sống tinh thần của dân tộc mình. Những yếu tố văn hóa đa dạng và độc đáo là điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại các thôn bản vùng đệm của Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn.

2. Thông tin về khu vực (Sinh Cha Pao, Nam Cang Hồ Tao) cho thuê môi trường rừng để tổ chức du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng giải trí trong rừng

a) Mô tả chung về khu vực cho thuê môi trường rừng

Khu vực cho thuê môi trường rừng (Khu vực Sinh Cha Pao, Nam Cang Hồ Tao) nằm ở phía tây của Khu bảo tồn có vị trí địa lý giáp xã Nậm Chày, xã Mường Bo, xã Bản Hồ của tỉnh Lào Cai mới, gồm 02 điểm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng

(Sinh Cha Pao và Nam Kang Hô Tao; thuộc phân khu dịch vụ hành chính IV, V) và 02 chương trình (tuyến) du lịch.

Chương trình (tuyến) du lịch đi từ Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa đỉnh Sinh Cha Pao và Chương trình (tuyến) du lịch đi từ Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa đi đỉnh Nam Kang Ho Tao có tuyến đường đi chung là 4 km.

Hiện tại tuyến này Vườn Quốc Gia Hoàng Liên cũng đang xây dựng kế hoạch đưa vào triển khai thực hiện và khai thác. Tuy nhiên qua khảo sát đánh giá, chinh phục đỉnh Nam Kang Ho Tao từ phía Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn sẽ tạo cho du khách có được nhiều trải nghiệm hơn với hệ sinh thái rừng lùn rêu phong bao phủ, bướm vàng, bướm trắng dập dìu khoe sắc cùng bạt ngàn hoa Đỗ quyên, những dãy núi trùng điệp trên nền đại dương mây trắng...đây là một trong những tuyến du lịch sinh thái giàu tiềm năng, được ưu tiên mời gọi đầu tư của khu bảo tồn.

Đỉnh Sinh Cha Pao là địa điểm được UBND huyện Văn Bàn (cũ) quan tâm điều tra, đánh giá hiện trạng để lập hồ sơ di tích lịch sử danh lam thắng cảnh theo Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 25/7/2024.

b) Thông tin về Khu vực cho thuê môi trường rừng

- Điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Sinh Cha Pao có diện tích 44,5 ha thuộc xã Nậm Xé.

- Điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng đỉnh Nam Kang Ho Tao có diện tích 21,07 ha thuộc xã Nậm Xé.

- Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa đi điểm du lịch sinh thái Sinh Cha Pao có chiều dài 14 km đi xuyên rừng.

- Chương trình (tuyến) du lịch Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa - đỉnh Nam Kang Ho Tao có chiều dài 12 km đi xuyên rừng, di chuyển trong ranh giới của Khu bảo tồn.

(Thông tin chi tiết có phụ lục và bản đồ và đề án đính kèm)

3. Tóm tắt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Ban Quản lý Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt tại Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 29/04/2025

3.1. Tên Đề án: Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn, giai đoạn 2022 - 2030.

3.2. Phạm vi thực hiện đề án: Toàn bộ diện tích 24.718,23 ha do Ban quản lý Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn quản lý và toàn bộ diện tích vùng đệm của Khu bảo tồn, trên địa bàn 10 xã (Nậm Xé, Nậm Xây, Minh Lương, Dương Quỳ, Thẩm Dương, Nậm Chày, Nậm Tha, Khánh Yên Hạ, Khánh Yên Trung, Liêm Phú) thuộc huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai cũ, nay là các xã Khánh Yên, Chiềng Ken, Dương Quỳ, Nậm Chày, Minh Lương, Nậm Xé thuộc tỉnh Lào Cai Mới.

3.3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030.

3.4. Mục tiêu, chỉ tiêu phát triển

3.4.1. Mục tiêu chung

Xây dựng Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn thành điểm du lịch sinh thái hấp dẫn, chuyên nghiệp, có thương hiệu. Bảo tồn và phát huy bền vững các giá trị về cảnh quan thiên nhiên, tài nguyên rừng, đa dạng sinh học và tạo ra các

loại hình, sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đa dạng, mang đặc trưng riêng của khu bảo tồn

3.4.2. Mục tiêu cụ thể

- Xác định, đánh giá được đầy đủ các giá trị tài nguyên du lịch bao gồm tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên văn hóa để làm cơ sở hình thành các điểm, tuyến, loại hình sản phẩm dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

- Xác định cụ thể các điểm, các chương trình (tuyến) du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí để làm cơ sở xác lập các dự án đầu tư du lịch sinh thái.

- Phát triển mạnh các loại hình, sản phẩm dịch vụ, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đặc trưng. Tạo điều kiện cho nhân dân địa phương tham gia các hoạt động du lịch góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và văn hóa tinh thần, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học, hệ sinh thái rừng cũng như bảo tồn các loại động, thực vật quý hiếm trong khu vực.

- Là cơ sở pháp lý để cho thuê môi trường rừng, lập các dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn.

- Tạo nguồn thu ngày càng tăng cao, bền vững cho khu bảo tồn để tăng kinh phí cho quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; từng bước thực hiện phương án tự chủ về kinh phí của đơn vị.

- Thu hút các nhà đầu tư tiềm năng, các doanh nghiệp du lịch đến đầu tư kinh doanh nhằm đẩy nhanh tiến độ phát triển xây dựng Khu BTTN Hoàng Liên

- Văn Bàn trở thành điểm du lịch DLST trọng điểm của huyện, của tỉnh.

3.4.3. Các chỉ tiêu phát triển

- Thu hút được ít nhất 03 nhà đầu tư thực hiện liên doanh liên kết hoặc thuê môi trường rừng để phát triển du lịch sinh thái.

- Thu hút được ít nhất 10.000 lượt khách/năm (Khách quốc tế tối thiểu chiếm 25%, khách nội địa 75%); Tỷ lệ du khách lưu trú qua đêm chiếm hơn 30%; Tổng thu từ hoạt động du lịch sinh thái hàng năm ước đạt 10 tỷ đồng, trong đó nguồn thu từ cho thuê môi trường rừng hàng năm đạt ít nhất 200 triệu đồng; tạo việc làm cho trên 300 lao động (trực tiếp và gián tiếp). Du lịch sinh thái trở thành một trong các nguồn thu chính, khẳng định vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm và thúc đẩy các ngành kinh tế khác cùng phát triển ở địa phương.

- Phấn đấu đến năm 2030 định vị thương hiệu du lịch sinh thái Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn trên bản đồ du lịch trong nước và quốc tế; Hình thành sản phẩm đặc trưng, loại hình du lịch đặc thù có sức hấp dẫn và tính cạnh tranh cao của Khu bảo tồn. Gia tăng sự hài lòng của du khách, thu hút khách trở lại nhiều lần với những trải nghiệm khác biệt.

3.5. Địa điểm, quy mô xây dựng các công trình phục vụ du lịch sinh thái

3.5.1. Điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng:

a) Đèo Khau Co

- Vị trí: Thuộc các Khoảnh 2, 3, 5, 6, 7, Tiểu khu 486; Khoảnh 1, 2, Tiểu khu 488; thuộc Phân khu DVHC II, xã Nậm Xé.

- Quy mô diện tích: 494,84 ha (Đất rừng tự nhiên 469,07 ha; Đất chưa có rừng 7,66 ha; Đất nông nghiệp 22,03 ha; Đất khác 0,08 ha).

- Tài nguyên du lịch chủ yếu: Thuộc khu vực đỉnh đèo Khau Co, tiếp giáp với Quốc lộ 279; đến đây du khách được khám phá các khu rừng nguyên sơ; Chụp ảnh lưu niệm trên những cung đường đèo núi; tìm hiểu về giá trị ĐDSH và cây dược liệu dưới tán rừng; Trải nghiệm ẩm thực đặc trưng của vùng núi Tây bắc; tham quan Trại cá hồi Hải Sơn và thưởng thức các món ăn chế biến từ cá hồi tươi sống được nuôi tại chỗ

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Các hạng mục đầu tư chính: Xây dựng Trung tâm du khách; Vườn thực vật; Cải tạo Trại cá hồi Hải Sơn và các công trình phụ trợ.

f) Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình DLST: Diện tích xây dựng các công trình phục vụ DLST trên diện tích đất chưa có rừng nhưng không vượt quá 5 ha, đảm bảo ít hơn 5% diện tích Phân khu DVHC II.

b) Sinh Cha Pao

- Vị trí: Thuộc các Khoảnh 8, 9, 15, Tiểu khu 462, phân khu dịch vụ hành chính IV, xã Nậm Xé.

- Quy mô diện tích: 44,5 ha (Rừng tự nhiên 41,46 ha; đất chưa có rừng 3,04 ha).

- Tài nguyên du lịch chủ yếu: Đỉnh núi Sinh Cha Pao cao 2.715 m, là nơi có cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp, nơi đất trời giao hòa với đỉnh núi cao vút vươn mình kiêu hãnh, một bên là vách đá dựng đứng hàng trăm mét. Đứng trên đỉnh có thể quan sát và cảm nhận sâu sắc sự hùng vĩ của dãy núi Hoàng Liên Sơn, cùng với cảnh quan, nguồn tài nguyên rừng đa dạng sinh học với nhiều loài thực vật quý hiếm có từ ngàn đời; Quan sát nhiều loài thú lớn như Lợn rừng, Hoẵng, Gấu, Khỉ... và các loài chim như Hồng hoàng, Cao cát, Yểng, Sáo...

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Các hạng mục đầu tư chính: Cải tạo tuyến đường từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khòa lên đỉnh Sinh Cha Pao; Xây khu vực cắm trại; Trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân phục vụ Check in, chụp ảnh; hệ thống công trình phụ trợ, thu gom và xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt.

- Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình DLST: Diện tích xây dựng các công trình phục vụ du lịch sinh thái trên diện tích đất chưa có rừng nhưng không vượt quá 2,2 ha, tương ứng 5% diện tích Phân khu DVHC IV.

c) Đỉnh Nam Kang Ho Tao:

- Vị trí: Thuộc các Khoảnh 3, 4, 8, Tiểu khu 447, phân khu DVHC V, xã Nậm Xé.

- Quy mô diện tích: 21,07 ha (Rừng tự nhiên 6,73 ha; đất chưa có rừng 14,34 ha).

- Tài nguyên chủ yếu: Đỉnh núi Nam Kang Ho Tao có độ cao 2.881m, đây là nơi có cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp; là nơi nền trời giao hòa với đỉnh núi cao vút vươn mình kiêu hãnh, với các vách đá thẳng đứng. Trên đỉnh có thể quan sát và cảm nhận sâu sắc sự hùng vĩ của dãy núi Hoàng Liên Sơn, cùng với cảnh

quan thiên nhiên tuyệt đẹp mây trắng bông bênh, nguồn tài nguyên rừng đa dạng sinh học với những vẻ đẹp mộc mạc của những cây phong lá chuyển màu, rừng đỏ quỳen đỏ rực và cánh rừng Pơ Mu với những thân to lớn cổ thụ.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; Liên doanh, liên kết; Cho thuê môi trường rừng.

- Các hạng mục đầu tư chính: Cải tạo tuyến đường tuần tra kết hợp DLST từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa lên đỉnh Nam Kang Ho Tao; thiết lập Khu vực cấm trại; Trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân phục vụ Check in, chụp ảnh; Hệ thống công trình phụ trợ, thu gom và xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt.

- Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình DLST: Diện tích xây dựng các công trình phục vụ DLST trên diện tích đất chưa có rừng nhưng không vượt quá 1 ha, tương ứng 5% diện tích Phân khu DVHC V.

3.5.2. Các điểm tham quan du lịch sinh thái

a) Rừng Pơ mu

- Vị trí: Thuộc các Khoảnh 14, 15, 16, Tiểu khu 500; Khoảnh 1, Tiểu khu 510; Các Khoảnh 2, 3, Tiểu khu 518; Khoảnh 8 Tiểu khu 506A, phân khu BVNN I, xã Nậm Xé.

- Quy mô diện tích: 308,22 ha (Đất rừng tự nhiên 308,22 ha)

- Tài nguyên chủ yếu: Đây là khu vực rừng Pơ Mu cổ thụ đan xen với nhiều loài thực vật và động vật đặc hữu quý hiếm được ghi trong "Sách Đỏ của Việt Nam và Thế giới"; là điểm có tiềm năng lớn đối với việc thu hút du khách có nhu cầu đến tham quan rừng Pơ Mu cổ thụ và nghiên cứu khoa học.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình du lịch sinh thái: Xây dựng hệ thống đường tuần tra kết hợp du lịch sinh thái, Trạm quan sát cảnh quan phục vụ Check in, chụp ảnh; Lều trú chân, hệ thống thu gom rác thải.

b) Thác Ba Tầng

- Vị trí: Thuộc các Khoảnh 9, 10 Tiểu khu 518, xã Nậm Xé và Nậm Xây; Khoảnh 1 Tiểu khu 526, phân khu BVNN I và phân khu BVNN II, xã Nậm Xây.

- Quy mô diện tích: 30,23 ha (Đất rừng tự nhiên 30,23 ha)

- Tài nguyên chủ yếu: Thác Ba Tầng hay còn gọi Thác Tam Ca giữa đại ngàn xanh thẳm, với làn nước trắng xóa đổ từ trên đỉnh núi xuống như một dải lụa trắng vắt xuống giữa trời xanh. Bao quanh khu vực thác là những cánh rừng tự nhiên, nơi có giá trị đa dạng về thành phần loài và đặc trưng cho hệ động thực vật của Khu bảo tồn.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất và xây dựng công trình DLST:

+ Tại Phân khu DVHC III: Cải tạo đường tuần tra BVR kết hợp DLST, chốt BVR Nậm Xây Nội II thành điểm đón tiếp và các công trình phụ trợ; Hệ thống cấp, thoát nước; Khu thu gom và xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt.

+ Tại Phân khu BVNN I và II: Cải tạo tuyến đường tuần tra kết hợp DLST; trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân sinh thái dọc tuyến; hệ thống bảng, biển chỉ dẫn, diễn giải thông tin; Khu vực thu gom rác thải sinh hoạt.

c) Thác Bay - Cây Di Sản

- Vị trí: Thuộc các Khoảnh 7, 8, Tiểu khu 529, phân khu PHST IV; Các Khoảnh 4, 5, 6 Tiểu khu 517 thuộc phần dự kiến mở rộng của Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản trên địa bàn Xã Liêm Phú.

- Quy mô diện tích: 100,28 ha, (Diện tích thuộc Khu bảo tồn là: 36,71 ha; Diện tích thuộc khu vực mở rộng Khu bảo tồn: 63,57 ha); có rừng 70,86 ha, đất chưa có rừng 29,42 ha.

- Tài nguyên chủ yếu: Đây là Khu vực cây di sản có sự phân bố của quần thể thê Bách tán Đài Loan (là loài thực vật nguy cấp quý hiếm thuộc nhóm IA cần ưu tiên bảo vệ) duy nhất trong tự nhiên có mặt tại Khu bảo tồn; Thác Bay (thuộc khu vực mở rộng khu bảo tồn); Bao quanh khu vực thác Bay là những cánh rừng tự nhiên, nơi có giá trị đa dạng về thành phần loài và đặc trưng cho hệ động thực vật vùng Tây Bắc.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình DLST:

+ Cải tạo tuyến đường tuần tra kết hợp với DLST; các trạm quan sát cảnh quan phục vụ Check in, chụp ảnh; Khu vực cắm trại; Hệ thống thu gom rác thải sinh hoạt.

+ Diện tích xây dựng các công trình DLST trong Phân khu PHST thực hiện trên đất trống, không vượt quá 0,73 ha, tương ứng 2% tổng diện tích thuê môi trường rừng; Diện tích xây dựng các công trình DLST tại khu vực mở rộng thực hiện trên đất trống, không vượt quá 1,26 ha, tương ứng 2% tổng diện tích thuê môi trường rừng.

3.5.3. Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái

3.5.3.1. Các chương trình (tuyến) du lịch sinh thái nội vi kết hợp tuần tra bảo vệ rừng

a) Chương trình (tuyến) DLST Trạm Kiểm lâm Khau Co đến đỉnh Hố Mít

- Chiều dài tuyến: 8 km đi xuyên rừng nằm trong ranh giới của Khu bảo tồn.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình DLST: Không được xây dựng các công trình nghỉ dưỡng kiên cố; chỉ cải tạo các đường mòn kết hợp với đường tuần tra. Các công trình lều trú chân, chốt tuần tra bảo vệ rừng được xây dựng trên khu vực đất trống hoặc dưới tán rừng.

b) Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa đi điểm du lịch sinh thái Sinh Cha Pao

- Chiều dài tuyến: 14 km đi xuyên rừng, trong đó: Di chuyển trong ranh giới Khu bảo tồn là 12,5 km; Di chuyển trên đất rừng tự nhiên sản xuất của hộ gia đình là 1,5km.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất và xây dựng công trình DLST: Không được xây dựng các công trình nghỉ dưỡng kiên cố; chỉ cải tạo các đường mòn kết hợp với đường tuần tra. Các công trình lều trú chân, chốt tuần tra bảo vệ rừng được xây dựng trên khu vực đất trống hoặc dưới tán rừng.

c) Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái Chốt bảo vệ rừng Nậm Si Tan - Đập thủy điện Nậm Mu - Điểm DLST Rừng Pơ Mu - Chốt bảo vệ rừng Tiểu khu 518 - Chốt bảo vệ rừng Nậm Xây Nội II

- Chiều dài tuyến: 21 km đi xuyên rừng, trong đó: Di chuyển trong ranh giới Khu bảo tồn là 20km; di chuyển trên đất công trình năng lượng do Ban quản lý Khu bảo tồn quản lý là 1km.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình DLST: Không được xây dựng các công trình nghỉ dưỡng kiên cố; chỉ cải tạo các đường mòn kết hợp với đường tuần tra. Các công trình lều trú chân, chốt tuần tra bảo vệ rừng được xây dựng trên khu vực đất trống hoặc dưới tán rừng.

d) Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái Chốt BVR Nậm Xây Nội II - Đập thủy điện Nậm Xây Nội II - Thác Ba Tầng - Chốt BVR Tiểu khu 526, 527 - Chốt BVR bản Phiêng Đoóng, xã Nậm Xây.

- Chiều dài tuyến: 21 km đi xuyên rừng, trong đó: Di chuyển trong ranh giới KBT 16km; di chuyển trên đất công trình năng lượng do Ban quản lý KBT quản lý là 4km; di chuyển qua đất rừng phòng hộ do UBND xã và hộ gia đình quản lý là 1km.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình DLST: Không được xây dựng các công trình nghỉ dưỡng kiên cố; chỉ cải tạo các đường mòn kết hợp với đường tuần tra. Các công trình lều trú chân, chốt tuần tra bảo vệ rừng được xây dựng trên khu vực đất trống hoặc dưới tán rừng.

e) Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái Chốt bảo vệ rừng Phù Lá Ngải đi các Tiểu khu 527; 534, vòng về chốt BVR Phù Lá Ngải

- Chiều dài tuyến: 7,5 km đi xuyên rừng, trong đó toàn bộ chương trình di chuyển trong ranh giới của Khu bảo tồn.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất và xây dựng công trình DLST: Không được xây dựng các công trình nghỉ dưỡng kiên cố; chỉ cải tạo các đường mòn kết hợp với đường tuần tra. Các công trình lều trú chân, chốt tuần tra bảo vệ rừng được xây dựng trên khu vực đất trống hoặc dưới tán rừng.

f) Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái Thác Bay- Cây Di sản -Chốt BVR Tiểu khu 529, xã Liềm Phú.

- Chiều dài tuyến: 11 km đi xuyên rừng, trong đó: Chiều dài chương trình nằm trong ranh giới KBT là 1,5 km; chiều dài chương trình nằm trong khu vực quy hoạch

mở rộng Khu bảo tồn là 7,3 km; chiều dài chương trình đi qua tuyến đường nội thôn Lâm Sinh, xã Liêm Phú và đường công vụ thủy điện Phú Mậu III là 2,2km.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất xây dựng công trình DLST: Không được xây dựng các công trình nghỉ dưỡng kiên cố; chỉ cải tạo các đường mòn kết hợp với đường tuần tra. Các công trình lều trú chân, chốt tuần tra bảo vệ rừng được xây dựng trên khu vực đất trống hoặc dưới tán rừng.

g) Chương trình (tuyến) du lịch Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa - đỉnh Nam Kang Ho Tao

- Chiều dài tuyến: 12 km đi xuyên rừng, toàn bộ chương trình di chuyển trong ranh giới Khu bảo tồn.

- Phương thức thực hiện: Tự tổ chức thực hiện; liên doanh, liên kết; cho thuê môi trường rừng.

- Quy định chung về sử dụng đất và xây dựng công trình DLST: Không được xây dựng các công trình nghỉ dưỡng kiên cố; chỉ cải tạo các đường mòn kết hợp với đường tuần tra. Các công trình lều trú chân, chốt tuần tra bảo vệ rừng được xây dựng trên khu vực đất trống hoặc dưới tán rừng.

3.5.3.2. Các điểm du lịch kết nối

a) Các điểm du lịch kết nối trong huyện Văn Bàn cũ (Nay là các xã Khánh Yên, Chiềng Ken, Dương Quỳ, Nậm Chày, Minh Lương, Nậm Xé thuộc tỉnh Lào Cai Mới)

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - DTLS chiến thắng đồn Khau Co, Nậm Xé.
- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Điểm DLCĐ Nậm Si Tan, xã Nậm Xé.
- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Điểm DLCĐ Tu Thượng, xã Nậm Xé.
- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - DTLS Chiến thắng đồn Dương Quỳ, xã Dương Quỳ.

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Điểm du lịch nông nghiệp ruộng bậc thang Nậm Hốc, xã Dương Quỳ.

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Khu di tích Pú Gia Lan, đỉnh Pú Gia Lan, xã Khánh Yên Thượng.

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Điểm DLSTCĐ xã Liêm Phú

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Điểm DLST thác Thảm Dương, xã Thảm Dương.

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Điểm DLST thác Nậm Mả, xã Nậm Mả.

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Điểm DL tâm linh đền Ken, xã Chiềng Ken.

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Điểm DLTL đền Cô Tân An, xã Tân An.

- Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - DTLS phế tích đồn Trấn Hà, xã Tân An.

b) Các điểm du lịch kết nối ngoại vi

- Kết nối các điểm Du lịch sinh thái Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Cầu kính Ròng Mây - Thác Bạc - Thị xã Sa Pa.

- Kết nối các điểm Du lịch sinh thái Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Các điểm du lịch kết nối trong huyện - Thành phố Lào Cai.

- Kết nối các điểm Du lịch sinh thái Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Mù Cang Chải, Yên Bái.

- Kết nối các điểm Du lịch sinh thái Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Nậm Càng - Thị xã Sa Pa.

- Kết nối các điểm Du lịch sinh thái Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn - Các điểm du lịch của huyện Văn Bàn - Điểm du lịch tâm linh đền Bảo Hà, huyện Bảo Yên.

3.6. Quy định chung về quản lý xây dựng các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng

- Công trình xây dựng phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí bảo đảm không làm ảnh hưởng đến đa dạng sinh học và cảnh quan tự nhiên của khu rừng; phù hợp với đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Trong Phân khu BVNN chỉ được lập các tuyến đường mòn, đường cáp trên không, đường cáp ngầm dưới mặt đất, Trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân, biển chỉ dẫn bảo vệ rừng kết hợp du lịch sinh thái.

- Trong Phân khu PHST chỉ được lập các tuyến đường bộ phù hợp nhưng tối đa không vượt quá quy mô đường cấp IV miền núi, trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân, biển chỉ dẫn, đường cáp trên không, đường cáp ngầm dưới mặt đất, cầu dành cho người đi bộ ở khu rừng ngập nước.

- Trong Phân khu DVHC được xây dựng các công trình phục vụ cho hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

- + Chỉ được xây dựng các công trình ở những nơi đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi không có khả năng tự phục hồi;

- + Chịu trách nhiệm bảo vệ, bảo tồn, phát triển tài nguyên rừng trên diện tích tổ chức hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của chủ rừng;

- + Không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử - văn hóa.

- Vật liệu xây dựng các công trình DLST: Ưu tiên lắp dựng các căn nhà bằng vật liệu Lắp ghép gỗ Composit, khung thép tiền chế thân thiện với môi trường và đa dạng sinh học. Ngoại trừ một số công trình sử dụng kết cấu bê tông cốt thép.

3.7. Định hướng phát triển

3.7.1. Định hướng phát triển các loại hình du lịch

a) Du lịch sinh thái: Đây là loại hình du lịch đặc trưng và quan trọng nhất của Khu bảo tồn. Tập trung khai thác bền vững các nguồn tài nguyên du lịch để tạo ra sự khác biệt về loại hình DLST của khu bảo tồn.

b) Du lịch mạo hiểm: Khai thác các loại hình du lịch khám phá cảm giác mạnh như chinh phục đỉnh Sinh Cha Pao, Nam Kang Ho Tao, Hố Mít; Check in cây di sản; khám phá rừng lùn ở độ cao trên 2.000 m; ngắm cảnh, chụp ảnh hay tắm thác Bay, thác

Sáu tầng, thác Ba tầng để trở thành là các điểm đến thú vị với những du khách ưa mạo hiểm và thích trải nghiệm, khám phá thiên nhiên.

c) Du lịch nghỉ dưỡng, phục hồi sức khỏe - chữa lành (Wellness tourism): Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn có những điều kiện tự nhiên thuận lợi như: Cảnh quan ngoạn mục, khí hậu ôn hòa, không khí trong lành, yên tĩnh, tránh xa sự ồn ào, náo nhiệt của các trung tâm kinh tế và nguồn tri thức bản địa chứa đựng nhiều bài thuốc, nhiều loại dược liệu quý giá của người Dao đỏ, người Tày... để thu hút du khách trải nghiệm nghỉ ngơi, tĩnh dưỡng, phục hồi sức khỏe. Như vậy, du lịch nghỉ dưỡng, phục hồi sức khỏe - chữa lành tại Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn khai thác trực tiếp những giá trị tự nhiên và xã hội sẵn có sẽ giúp cho du khách cân bằng tâm - thân - trí, phục hồi sức khỏe, tái tạo sinh lực. Loại hình du lịch nghỉ dưỡng, phục hồi sức khỏe - chữa lành tại Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn hướng tới các đối tượng có khả năng chi trả cao trong tương lai sẽ mang lại nguồn thu ổn định cho Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn.

d) Du lịch nghiên cứu khoa học - khám phá thiên nhiên: Với diện tích rừng rộng lớn, đa dạng các kiểu địa hình, các kiểu thảm thực vật, đa dạng các loài động, thực vật, nên loại hình du lịch khám phá kết hợp học tập, nghiên cứu chuyên đề tại Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn rất có lợi thế để phát triển. Đối tượng hướng đến loại hình này là các bạn học sinh, các sinh viên các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước thích khám phá thiên nhiên và các hoạt động nghiên cứu tại khu bảo tồn.

e) Du lịch cộng đồng: Vùng đệm Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn có nhiều dân tộc người Tày, Dao, Mông (Đặc biệt là người Mông xanh, duy nhất chỉ có ở Văn Bàn). Các cộng đồng người dân tộc nơi đây vẫn gìn giữ được cơ bản các nét văn hóa và sinh hoạt truyền thống có thể khai thác cho DLCD. Phát triển DLCD tại những thôn bản sẽ tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương. Các điểm DLCD là những vệ tinh của DLST Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn, kéo theo những loại hình, sản phẩm du lịch khác trong khu bảo tồn phát triển theo hướng bền vững.

f) Các loại hình du lịch khác: Ngoài các loại hình du lịch kể trên, Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn có thể phát triển thêm các loại hình du lịch như du lịch tìm hiểu văn hóa - lịch sử và con người, du lịch làng nghề, du lịch ẩm thực. Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn sẽ phối hợp cùng Chính quyền địa phương tổ chức thực hiện các loại hình du lịch này để kết nối với DLST của khu bảo tồn. Phát triển đa dạng các loại hình du lịch góp phần quan trọng để tạo ra nhiều hơn các sản phẩm du lịch nhằm mang đến đa dạng sự lựa chọn và trải nghiệm cho khách du lịch, mang đến sự thuận tiện và thoải mái cho du khách khi đến Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn.

3.7.2. Định hướng phát triển các sản phẩm du lịch

a) Nhóm sản phẩm du lịch sinh thái: Đây là nhóm sản phẩm quan trọng nhất của DLST Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn. Với đặc thù là khai thác các giá trị tự nhiên của cảnh quan và đa dạng sinh học, khu bảo tồn sẽ chú trọng phát triển một số sản phẩm nhiều tiềm năng nhất tại các điểm và tuyến DLST. Khám phá sự đa dạng của các hệ sinh thái rừng trên núi cao trên các chương trình (tuyến) DLST chinh phục đỉnh Hố Mít, đỉnh Sinh Cha Pao, đỉnh Nam Kang Ho Tao, điểm DLST rừng Pơ mu, điểm DLST thác Ba tầng, điểm DLST thác Sáu tầng, khu vực cây di sản; Các chương trình (tuyến) dã ngoại, leo núi, khám phá thiên nhiên, thưởng ngoạn cảnh quan...; Các điểm du lịch sinh thái ngắm cảnh thiên nhiên, cắm trại

hòa mình vào thiên nhiên, tìm hiểu sự đa dạng của hệ động, thực vật khu bảo tồn.

b) Nhóm các sản phẩm du lịch mạo hiểm: Các sản phẩm du lịch trải nghiệm cảm xúc mạnh như các tuyến DLST đi bộ xuyên rừng, vượt thác, chinh phục các đỉnh cao như đỉnh Sinh Cha Pao độ cao 2.715 m, đỉnh Nam Kang Ho Tao độ cao 2.881 m, rừng lùn trên núi cao hay khám phá rừng Pơ mu Tiểu khu 518, thác Bay Tiểu khu 529 là các sản phẩm du lịch mạo hiểm cần được khai thác tại Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn trong giai đoạn tới. Đối tượng hướng tới của hoạt động này là các nhóm nhỏ, có sức khỏe, thường là khách quốc tế, khách thích khám phá và trải nghiệm mạo hiểm.

c) Nhóm các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, phục hồi sức khỏe - chữa lành (Wellness tourism): Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn, đặc biệt là khu vực đèo Khau Co có tiềm năng để phát triển các sản phẩm về nghỉ dưỡng, phục hồi sức khỏe - chữa lành bởi nơi đây có khí hậu trong lành, mát mẻ, cảnh quan thiên nhiên đèo Khau Co và khung cảnh núi rừng rộng lớn, nguồn tri thức bản địa với nhiều bài thuốc, nhiều loại dược liệu bí truyền là điều kiện thuận lợi để cung cấp các dịch vụ như: Nghỉ dưỡng, lưu trú, ẩm thực, dã ngoại, chăm sóc sức khỏe để du khách phục hồi và cân bằng tâm - thân - trí, tái tạo sinh lực, trở về với trạng thái an yên, tự tại. Du khách được nghỉ ngơi, thư giãn trong môi trường yên tĩnh và khí hậu trong lành, mát mẻ của vùng núi cao, ẩm thực các nông sản sạch của địa phương, được chăm sóc sức khỏe như Massage, xông hơi, ngâm chân, tắm thuốc, cung cấp các loại dược liệu, các bài thuốc chữa bệnh và bồi bổ cơ thể... trong giai đoạn tới khu bảo tồn cần sớm đưa vào dự án ưu tiên để tiến hành cho thuê môi trường rừng hoặc liên danh, liên kết tổ chức các hoạt động du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe tại khu vực này nhằm tạo ra nguồn thu bền vững cho Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn.

d) Nhóm các sản phẩm du lịch nghiên cứu khoa học - khám phá thiên nhiên: Tập trung khai thác sản phẩm này tại phân khu BVNN và PHST của Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn. Các hoạt động học tập, nghiên cứu chuyên đề, các hoạt động ngoại khóa, dã ngoại của học sinh các trường phổ thông trung học liên quan đến nghiên cứu các loài động, thực vật trong khu bảo tồn. Ngoài các hoạt động ngoại khóa của các trường học, nhóm các sản phẩm này chủ yếu hướng tới các nhóm khách nhỏ gồm các đối tượng sinh viên thực tập, các nghiên cứu sinh, nhà nghiên cứu có nhu cầu thực nghiệm và nghiên cứu khoa học.

e) Nhóm các sản phẩm du lịch cộng đồng: Nhóm sản phẩm này sẽ tập trung vào 02 điểm kết nối là 2 điểm du lịch cộng đồng bản Tu Thượng và bản Nậm Si Tan. Du khách sẽ tìm hiểu bản sắc văn hóa của người H'Mông xanh thôn Tu Thượng và người Dao đỏ thôn Nậm Si Tan. Ngoài dịch vụ lưu trú, du khách được sinh hoạt cùng cộng đồng và tham gia vào một số hoạt động trải nghiệm như: Trồng, chăm sóc và thu hoạch các loại nông sản theo mùa vụ, dệt vải, làm bánh, nấu rượu; Hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ; Thường thức ẩm thực và các hoạt động trải nghiệm cuộc sống hàng ngày của người dân.

f) Nhóm các sản phẩm du lịch khác: Ngoài các nhóm sản phẩm du lịch chính nêu trên, Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn có thể kết hợp với các đơn vị khác để phát triển thêm các dịch vụ du lịch và giá trị gia tăng bổ trợ cho các sản phẩm chính, giúp đa dạng các hoạt động và tăng sự trải nghiệm cho du khách, đặc biệt là khách du lịch phổ thông. Các sản phẩm du lịch gia tăng khác bao gồm: Dịch vụ hội nghị,

hội thảo, hướng dẫn viên, tiệc liên hoan, ăn uống, chăm sóc sức khỏe, chữa lành, cho thuê trang thiết bị dã ngoại (Xe đạp, lều trại, bếp...) và dịch vụ vận chuyển, chụp ảnh, cung cấp các đồ thủ công, mỹ nghệ làm quà lưu niệm, cung ứng các nông sản sạch, đặc sản địa phương phục vụ cho ẩm thực của du khách v.v. Các sản phẩm du lịch càng đa dạng thì càng có khả năng thu hút được nhiều đối tượng khách, giữ được khách lưu lại lâu hơn, tăng thời gian lưu trú và chi tiêu của khách. Do vậy đạt được mục tiêu thu hút khách và tăng lợi nhuận để tiếp tục duy trì và phát triển kinh doanh du lịch sinh thái của Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản.

3.8. Giải pháp thực hiện

3.8.1. Giải pháp về vốn

a) Tổng mức đầu tư: 272.920 triệu đồng, bao gồm các nguồn vốn:

- Vốn ngân sách: 59.700 triệu đồng.
- Vốn dịch vụ môi trường rừng: 14.200 triệu đồng.
- Vốn xã hội hóa, mời gọi đầu tư: 182.520 triệu đồng.
- Vốn khác: 16.500 triệu đồng.

b) Phương án huy động vốn

- Vốn ngân sách: Được xác định theo Điểm 6; Điều 87; Nghị định 156/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Lồng ghép vào các hạng mục đầu tư đã được phê duyệt trong Phương án quản lý rừng bền vững Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bản giai đoạn 2021 - 2030.

- Vốn xã hội hóa, mời gọi đầu tư: Đây là phương thức huy động chính từ các tổ chức, cá nhân có mong muốn đầu tư phát triển du lịch sinh thái trong Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản giai đoạn 2022- 2030; Chủ yếu từ hình thức cho thuê môi trường rừng, liên doanh liên kết để phát triển du lịch sinh thái.

- Vốn khác: Tài trợ từ các tổ chức

3.8.2. Giải pháp về bảo vệ môi trường du lịch, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học

a) Các giải pháp về bảo vệ môi trường du lịch

- Tuân thủ Luật Bảo vệ Môi trường cũng như các quy định trong Luật Lâm nghiệp đối với việc đầu tư, xây dựng và khai thác du lịch tại các khu rừng đặc dụng.

- Xây dựng chế tài xử phạt đối với hành vi xâm hại đến môi trường, cảnh quan vùng lõi và vùng đệm Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bản. Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về môi trường đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ DLST.

- Các công trình, dự án đầu tư du lịch sinh thái phải hoàn thiện các thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật trước khi triển khai thực hiện các hoạt động.

b) Các giải pháp về phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động trong khu vực Đề án. Lựa chọn các loại cây bản địa, cây đặc hữu để trồng bổ sung, cải tạo cảnh quan, không gây trồng các loài cây ngoại lai gây ảnh hưởng xấu, phát sinh sâu bệnh hại rừng.

- Lập phương án phòng cháy, chữa cháy rừng cho từng khu vực phát triển du lịch sinh thái trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thống nhất với phương án phòng cháy, chữa cháy rừng của Ban quản lý.

- Tổ chức điều tra chi tiết để xây dựng danh lục động, thực vật rừng phục vụ cho việc theo dõi biến động tại các khu vực phát triển du lịch sinh thái. Với các loài quý hiếm cần xây dựng chương trình điều tra giám sát cụ thể để đảm bảo cung cấp số liệu cập nhật cho công tác quản lý và bảo tồn loài. Hợp tác với các cơ quan ban ngành trong tỉnh, các cơ quan và tổ chức chuyên môn trong nước, các tổ chức quốc tế trong công tác nghiên cứu khoa học, quản lý bền vững hệ sinh thái rừng.

3.8.3. Các giải pháp về cơ chế, chính sách và quản lý

a) Các giải pháp về cơ chế, chính sách

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính và phát triển các dịch vụ hỗ trợ đầu tư để thu hút được các nhà đầu tư.

- Chủ động thực hiện cơ chế, chính sách xã hội hóa các nguồn lực đầu tư du lịch sinh thái, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái theo hướng liên doanh liên kết, cho thuê môi trường rừng.

- Xây dựng các cơ chế chia sẻ lợi ích giữa Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn và cộng đồng địa phương, doanh nghiệp khi hợp tác tổ chức du lịch tại các điểm, tuyến trong Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn.

b) Các giải pháp về quản lý

- Bổ sung nhân lực cho Bộ phận Giáo dục môi trường và Dịch vụ môi trường để phụ trách du lịch hoặc thành lập thêm một “Trung tâm Giáo dục và Dịch vụ du lịch” trực thuộc BQL để trực tiếp tổ chức, theo dõi các hoạt động liên quan đến DLST.

- Quản lý việc tổ chức kinh doanh, cung cấp dịch vụ du lịch. Quản lý thu phí, lệ phí và các khoản thu theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng các biện pháp đảm bảo an toàn cho du khách. Thực hiện các hoạt động cứu hộ, cứu nạn đối với khách du lịch khi có sự cố hoặc tai nạn. Tiếp nhận, giải quyết yêu cầu, kiến nghị của khách du lịch theo quy định của pháp luật.

- Phát hiện, xử lý đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về vệ sinh môi trường, vi phạm phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn. Ngăn chặn và kịp thời kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý đối với cá nhân, tổ chức có hành vi xâm hại tài nguyên rừng, tài nguyên du lịch, quyền và lợi ích hợp pháp của du khách và cộng đồng dân cư.

- Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc giám sát các tiêu chuẩn môi trường theo quy định của pháp luật.

3.8.4. Các giải pháp về nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực du lịch

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ du lịch cho hướng dẫn viên du lịch. Bồi dưỡng kiến thức về khu bảo tồn, về phong tục, tập quán, văn hóa, lịch sử của địa phương cho thuyết minh viên thông qua hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Quản lý các hướng dẫn viên du lịch và thể hướng dẫn viên du lịch theo quy định của pháp luật.

- Tuyển mới các cán bộ có kinh nghiệm trong điều phối du lịch, có kỹ năng mềm như điều hành tour, diễn giải môi trường, truyền thông, tiếp cận khách hàng để phục vụ hoạt động du lịch tại Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn.

- Liên kết với các tổ chức, doanh nghiệp mở các lớp đào tạo, nâng cao năng lực quản lý và điều hành du lịch cho các cán bộ, viên chức, người lao động, đặc

biệt là tổ nhận khoán BVR trong Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn nhằm đáp ứng nhân sự khi các điểm, chương trình (tuyến) du lịch được đề xuất đi vào hoạt động.

- Quan tâm hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng. Ưu tiên sử dụng, đào tạo nguồn nhân lực là người dân địa phương tham gia vào các hoạt động phát triển du lịch của khu bảo tồn mà nòng cốt là các tổ nhận khoán BVR tại các xã vùng lõi và vùng đệm của Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bàn.

- Cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ du lịch và học kỹ năng hướng dẫn, diễn giải môi trường và cấp thẻ hướng dẫn viên cho các cán bộ khu bảo tồn cũng như các cộng tác viên cộng đồng tham gia hoạt động du lịch, giáo dục môi trường, tuyên truyền về bảo tồn và bảo vệ đa dạng sinh học.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học và các kỹ năng đối với cán bộ điều hành, đặc biệt là đội ngũ nhân viên làm công tác dịch vụ DLST để đáp ứng tốt công việc trong thời đại công nghệ 4.0.

- Liên kết đào tạo mở rộng cho cán bộ khu bảo tồn và cộng đồng địa phương về kiến thức, kỹ năng liên quan đến cung ứng dịch vụ du lịch (Nhà hàng, cơ sở lưu trú, dịch vụ vận chuyển, bán hàng...): Kỹ năng quản lý và vận hành mô hình du lịch; Kỹ năng giao tiếp và quy tắc ứng xử văn minh du lịch; Nghiệp vụ lễ tân, buồng bàn; Nghiệp vụ chế biến món ăn; Nghiệp vụ thuyết minh hướng dẫn v.v.

- Phối hợp các trường đại học, cao đẳng xây dựng các chương trình thực tập dành cho sinh viên du lịch, sinh viên lâm nghiệp theo hình thức không thu phí hoặc có trả phí để tăng cường thu hút nhân lực du lịch cho khu bảo tồn.

- Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá nhân sự định kỳ theo quý, theo năm. Việc xem xét và đánh giá hiệu quả công việc của từng nhân viên nhằm kịp thời khắc phục các mặt yếu cũng như khen thưởng các cá nhân có thành tích tốt trong hoạt động du lịch.

3.8.5. Giải pháp về phát triển cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

- Lập kế hoạch tổng thể đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm, chương trình (tuyến) du lịch theo những hạng mục được đề xuất trong Đề án.

- Trên cơ sở Đề án, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp lập dự án thuê môi trường rừng; liên doanh, liên kết; nhận khoán kinh doanh dịch vụ du lịch để đầu tư các công trình phục vụ du lịch tại Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn.

- Xây dựng điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Đèo Khau Co trở thành trung tâm dịch vụ tổng hợp để quản lý, điều hành các hoạt động DLST tại điểm du lịch sinh thái Đèo Khau Co, điều phối nhân lực để tiếp đón, hướng dẫn, cung cấp các dịch vụ lưu trú, ăn uống, mua sắm và các dịch vụ bổ trợ khác tại phân khu DVHC II.

- Đối với các dự án có sử dụng đất rừng đặc dụng nếu được triển khai, chủ đầu tư phải lập các dự án đầu tư du lịch sinh thái để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện các trình tự thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Cải tạo các trạm Kiểm lâm Khau Co, Minh Lương thành các điểm tiếp đón, điểm dừng chân hấp dẫn để thu hút khách du lịch.

- Ưu tiên xây dựng, cải tạo các tuyến đường mòn tuần tra bảo vệ rừng tiếp cận đến các điểm, chương trình du lịch.

- Xây dựng các công trình tôn tạo cảnh quan tại các điểm du lịch như trồng hoa, cây cảnh, tạo tiểu cảnh, hệ thống cầu gỗ, nhà gỗ sinh thái trên cây ... nhằm tạo môi trường độc đáo và hấp dẫn khách du lịch.

- Xây dựng các mô hình chụp ảnh độc đáo, khuyến khích sử dụng nguyên liệu tự nhiên thân thiện với môi trường để vừa hấp dẫn khách du lịch vừa góp phần nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường.

- Thúc đẩy đầu tư hệ thống nước sạch đạt chuẩn để phục vụ du lịch và phục vụ cho cán bộ của Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn. Cần tính toán phương án xây dựng các trạm bơm, bể lọc nước theo tiêu chuẩn tại từng điểm du lịch nhằm đảm bảo sự tiện lợi cũng như an toàn vệ sinh cho du khách.

3.8.6. Giải pháp về đầu tư du lịch

- Xây dựng kế hoạch hàng năm, trung hạn và dài hạn về tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái trong khu rừng.

- Nghiên cứu, khuyến nghị về sản phẩm du lịch mới tại khu bảo tồn. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, xúc tiến quảng bá đẩy mạnh khai thác tài nguyên du lịch trong khu bảo tồn. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư khai thác tại khu bảo tồn trên cơ sở quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ động tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư, liên kết du lịch được tổ chức tại tỉnh Lào Cai và các địa phương khác với mục tiêu kết nối và tìm kiếm các nhà đầu tư tiềm năng đầu tư vào hoạt động du lịch tại Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn.

- Xây dựng bộ tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư nhằm chọn lọc những nhà đầu tư chất lượng, giàu kinh nghiệm và có định hướng phát triển phù hợp với Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn và cộng đồng địa phương.

3.8.7. Giải pháp về liên kết phát triển du lịch

- Tranh thủ sự hỗ trợ của các cơ quan cấp tỉnh như Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Sở Tài chính ... nhằm liên kết phát triển du lịch với các địa phương trong tỉnh Lào Cai như Sa Pa, Bát Xát ... và liên kết phát triển du lịch với các địa phương trong vùng như liên kết với tỉnh Yên Bái, Lai Châu...

- Kết hợp với các chương trình sử dụng nguồn ngân sách địa phương tổ chức các đoàn famtrip (Có sự tham gia của doanh nghiệp, đơn vị lữ hành, báo chí...) nhằm nâng cao hiệu quả quảng bá đồng thời tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư tiềm năng.

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh, các hiệp hội du lịch, lữ hành trong và ngoài tỉnh, các công ty du lịch quốc tế và có cơ chế cụ thể để thu hút khách du lịch đến tham quan, nghỉ dưỡng tại các điểm du lịch, điểm tham quan và các chương trình du lịch, khám phá, trải nghiệm thuộc Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn.

- Liên kết, hợp tác với các đại lý lữ hành trực tuyến như Booking, Agoda, Traveloka ... và đồng thời kết nối các đại lý với từng điểm du lịch, tuyển tham quan trong Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn.

- Tổ chức các hoạt động kết nối để doanh nghiệp, các hiệp hội du lịch, lữ hành có cơ hội tìm hiểu dịch vụ, sản phẩm cũng như trao đổi các chính sách hợp tác cụ thể, thiết thực nhằm phát huy mối quan hệ hợp tác, tạo ra các chuỗi sản

phẩm có chất lượng, giá trị, thật sự mang tính cạnh tranh và hấp dẫn đối với khách du lịch nhằm đưa liên kết vào trong thực tiễn kinh doanh.

3.8.8. Giải pháp về xúc tiến quảng bá và phát triển thị trường du lịch

- Tuyên truyền quảng bá du lịch thông qua các ấn phẩm truyền thông, truyền hình. Xây dựng và tổ chức các chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch có trọng tâm, trọng điểm gắn với các sự kiện văn hóa, lễ hội, hội chợ, hội nghị, hội thảo.

- Tích cực triển khai các hoạt động truyền thông, quảng bá du lịch, tăng cường liên kết với các khu, điểm du lịch và các VQG, khu bảo tồn đã phát triển về DLST trong vùng Tây Bắc và Việt Nam.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan cấp tỉnh như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm xúc tiến trong quảng bá, xúc tiến du lịch thông qua nhiều hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch của tỉnh Lào Cai.

- Thúc đẩy phát triển thị trường khách du lịch đặc biệt là thị trường khách du lịch nội địa và quốc tế tiềm năng, có khả năng chi trả cao và ưa thích khám phá thiên nhiên. Xây dựng các chương trình quảng bá du lịch gắn với các hoạt động quảng bá du lịch chung của tỉnh Lào Cai.

- Coi trọng thị trường khách du lịch nội địa: Nghiên cứu phân đoạn thị trường nội địa để có những chiến dịch xúc tiến quảng bá phù hợp, hiệu quả; Kết hợp xúc tiến tại các địa phương liên kết phát triển du lịch, thu hút trao đổi khách du lịch; Phát triển thương hiệu Du lịch Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản từ đó xây dựng sản phẩm du lịch phù hợp, hấp dẫn khách du lịch nội địa.

- Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu cho du lịch Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản (Logo, khẩu hiệu, thông điệp quảng bá, bộ hình ảnh) nhằm thể hiện rõ nét nhất chiến lược phát triển, thể mạnh và sức hấp dẫn của Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản. Nâng cấp website của Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản.

- Liên hệ đăng tải, tiếp cận khách du lịch trên các nền tảng đã và đang triển khai như cổng thông tin điện tử, các website, các fanpage, các đơn vị thông tấn, báo đài, v.v. (Đài truyền hình Việt Nam VTV, Thông tấn xã Việt Nam; Các báo, tạp chí lớn về du lịch như tạp chí Du lịch Việt Nam...).

- Xây dựng tài khoản và chiến lược truyền thông cho du lịch của Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản và vùng đệm trên các nền tảng số trong nước và quốc tế như tiktok, instagram, youtube, v.v và duy trì đăng tải thông tin hàng tuần.

- Xuất bản ấn phẩm quảng bá hấp dẫn về du lịch; Phát hành tờ rơi, tập gấp, cẩm nang, bản đồ, clip về du lịch; Nghiên cứu sản xuất sản phẩm quà tặng du lịch.

3.8.9. Giải pháp về an ninh, an toàn trong tổ chức hoạt động du lịch

- Tăng cường phối hợp với các bên liên quan phòng, chống tội phạm, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội tại các khu, điểm du lịch.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết của các doanh nghiệp kinh doanh hoạt động du lịch trên địa bàn nhằm đảm bảo môi trường hợp tác du lịch minh bạch, văn minh.

- Định kỳ giám sát, kiểm tra hệ thống CHST, CSVC kỹ thuật du lịch, nhằm đảm bảo yếu tố an toàn trong mọi mùa vụ.

- Tăng cường bộ phận y tế, cứu hộ trong thời gian cao điểm du lịch, đặc biệt

chú trọng tới những khu vực diễn ra loại hình du lịch mạo hiểm, khám phá thiên nhiên.

- Định kỳ xây dựng các chương trình tập huấn an ninh, an toàn du lịch cho nhân viên, người dân địa phương như phòng chống cháy nổ, sơ cấp cứu du khách, v.v.

3.8.10. Giải pháp về ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số hướng đến du lịch thông minh

- Nghiên cứu các đề án, chương trình chuyển đổi số trong ngành du lịch của tỉnh Lào Cai. Tăng cường hợp tác, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tiếp cận thông tin, phân tích thông tin và ứng dụng công nghệ cao trong hoạt động du lịch.

- Tiếp cận các quỹ hỗ trợ quốc tế và trong nước về các thiết bị khoa học kỹ thuật mới, đặc biệt là các thiết bị khoa học trong hoạt động du lịch.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị để áp dụng khoa học công nghệ hiện đại phục vụ công tác số hóa cơ sở dữ liệu về thông tin du lịch sinh thái của Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Văn Bản trên không gian mạng. Cập nhật thông tin, hình ảnh về các điểm, chương trình (tuyến) du lịch sinh thái Khu BTTN trên bản đồ Google Map.

- Xây dựng cơ chế hợp tác trong chuyển đổi số trong du lịch, huy động sự tham gia của các nhà đầu tư trong lĩnh vực chuyển đổi số trong du lịch, marketing điện tử trong du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch thông minh, các công cụ hỗ trợ thanh toán du lịch, tìm hiểu thông tin du lịch trong Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước trong việc thực hiện chuyển đổi số trong du lịch, đặc biệt là các tổ chức quốc tế để tận dụng các thành tựu, tri thức và kinh nghiệm trong thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong du lịch.

3.9. Giám sát, đánh giá

Ban quản lý Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản phối hợp với các chủ đầu tư, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan thực hiện thường xuyên việc đánh giá và giám sát nhằm đảm bảo hạn chế những tác động tiêu cực của hoạt động du lịch tới thiên nhiên và môi trường, hoạt động giám sát sẽ bao gồm:

- Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị xã hội địa phương trong việc giám sát hoạt động đầu tư xây dựng và hoạt động kinh doanh du lịch.

- Giám sát, đánh giá việc xây dựng các công trình theo đúng quy hoạch và tiến độ để đảm bảo không có các vi phạm. Quản lý các tác động và ô nhiễm nếu có.

- Giám sát các hoạt động kinh doanh du lịch về nội dung hoạt động và các yếu tố an toàn cho người tham gia.

- Giám sát các hoạt động theo báo cáo đánh giá tác động môi trường, hoặc cam kết bảo vệ môi trường để đảm bảo tính tuân thủ và việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu, bồi hoàn.

- Giám sát hoạt động phối hợp giữa các bên tham gia hoạt động DLST trong Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động du lịch trong khu bảo tồn và vùng đệm bằng khung đánh giá hiệu quả quản lý du lịch, đồng thời hàng năm tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án, báo cáo Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND tỉnh Lào Cai điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của hoạt động du lịch và hoạt động chung của Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản.

- Các báo cáo đánh giá cần bám sát tiêu chí bền vững trong phát triển du lịch về mặt kinh tế, môi trường và văn hóa xã hội đồng thời cần có biên bản đánh giá và đề xuất để nâng cao hiệu quả của dự án và các hoạt động du lịch sẽ được lưu và gửi kèm theo báo cáo tới các cơ quan có liên quan. Nội dung trong báo cáo cần đánh giá những tác động của hoạt động DLST đến cuộc sống của cộng đồng địa phương, những ảnh hưởng hay những xung đột, mâu thuẫn trong quá trình phát triển du lịch trong Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản.

- Đề xuất, kiến nghị đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền nhằm xây dựng cơ chế lâu dài, xuyên suốt trong quá trình phát triển hoạt động du lịch trong Khu Bảo tồn thiên nhiên

3.10. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư và kêu gọi đầu tư

- Điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Đèo Khau Co, xã Nậm Xé, thuộc phân khu dịch vụ hành chính II.

- Điểm tham quan Thác Ba Tầng, thuộc địa giới hành chính xã Nậm Xé và xã Nậm Xây, huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai (Phân khu BVNN 1, 2)

- Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái: Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa đi đỉnh Sinh Cha Pao

- Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái: Chốt bảo vệ rừng Nậm Si Tan - Điểm du lịch sinh thái Rừng Pơ Mu - Chốt BVR Tiểu khu 518 - Chốt bảo vệ rừng Tiểu khu 506 - Chốt bảo vệ rừng Nậm Xây Nội II.

- Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái: Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa đi đỉnh Nam Kang Ho Tao

(Kèm theo Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 29/04/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bản, giai đoạn 2022-2030).

4. Hồ sơ đề xuất

(Nhà đầu tư chuẩn bị theo yêu cầu của Hồ sơ kỹ thuật)

5. Tiêu chí đánh giá hồ sơ kỹ thuật để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng

(Chi tiết thể hiện trong hồ sơ kỹ thuật lựa chọn nhà đầu tư thuê MTR kèm theo)

6. Giá cho thuê môi trường rừng

Giá cho thuê môi trường rừng được quy định tại khoản 6, điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ cụ thể: “*Chủ rừng căn cứ hồ sơ đăng ký của tổ chức, cá nhân, tổ chức đánh giá để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng bảo đảm theo tiêu chí của hồ sơ kỹ thuật và chịu trách nhiệm về việc lựa chọn của mình. Trường hợp chỉ có một tổ chức, cá nhân đủ điều kiện, chủ rừng tiến hành đàm phán, ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng, bảo đảm giá thuê môi trường rừng không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm, thuộc phạm vi diện tích cho thuê môi trường rừng. Trường hợp có hai tổ chức, cá nhân trở lên đủ điều kiện thì chủ rừng lựa chọn tổ chức, cá nhân có số điểm đánh giá hồ sơ cao nhất; trong đó, yếu tố giá là một tiêu chí trong hồ sơ kỹ thuật, bảo đảm không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm, thuộc phạm vi diện tích cho thuê môi trường rừng*”

7. Thời gian cho thuê môi trường rừng

Thời gian cho thuê môi trường rừng được quy định tại khoản 6, điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ cụ thể: *“Thời gian thuê môi trường rừng không quá 30 năm, định kỳ 05 năm đánh giá việc thực hiện hợp đồng, hết thời gian cho thuê nếu bên thuê thực hiện đúng hợp đồng và có nhu cầu gia hạn thì chủ rừng xem xét kéo dài thời gian cho thuê không quá hai phần ba thời gian thuê lần đầu”*

8. Hồ sơ kỹ thuật, thời gian, địa chỉ nộp hồ sơ đăng ký tham gia

8.1. Hồ sơ kỹ thuật:

- Nội dung hồ sơ kỹ thuật: Chi tiết tại tập Hồ sơ kỹ thuật.
- Miễn phí trên website <http://kbttahoanglienvanban.vn/>

8.2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:

- Địa điểm: Ban Quản lý Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn (Địa chỉ: Thôn Tu Hạ, xã Nậm Xé, tỉnh Lào Cai; Số điện thoại: 02146.254.999).
- Thời điểm hết hạn tiếp nhận hồ sơ là: 10 giờ 30 phút, ngày 16/8/2025.
- Thời điểm mở hồ sơ là: 11 giờ 00 phút, ngày 16/8/2025 (Đề nghị các nhà đầu tư và tham dự lễ mở hồ sơ vào thời gian, địa điểm nêu trên)
- Hình thức nộp hồ sơ: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện (Lưu ý: Ưu tiên nộp hồ sơ trực tiếp. Trường hợp gửi qua đường bưu điện thì nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm đóng, niêm phong hồ sơ kỹ càng. Bên cho thuê môi trường rừng không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về hồ sơ trước khi tiếp nhận).

Ban Quản lý Khu BTTN Hoàng Liên Văn Bàn thông báo công khai, rộng rãi đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng thuộc Khu bảo tồn được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và MT (B/c);
- Chi cục Kiểm lâm (B/c);
- Lãnh đạo KBT;
- Trang thông tin điện tử KBT;
- Các Trạm, Bộ phận;
- Lưu: VT; KHKT.

TRƯỞNG BAN



Lò Văn Ngoan

Phụ lục:
Thông tin khu vực cho thuê môi trường rừng (Khu vực Sinh Cha Pao, Nam Cang
Hồ Tào) để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu BTTN
Hoàng Liên Văn Bản
(Kèm theo Thông báo số: 129/TB-BQL ngày 18/7/2025 của Ban quản lý Khu BTTN
Hoàng Liên Văn Bản)

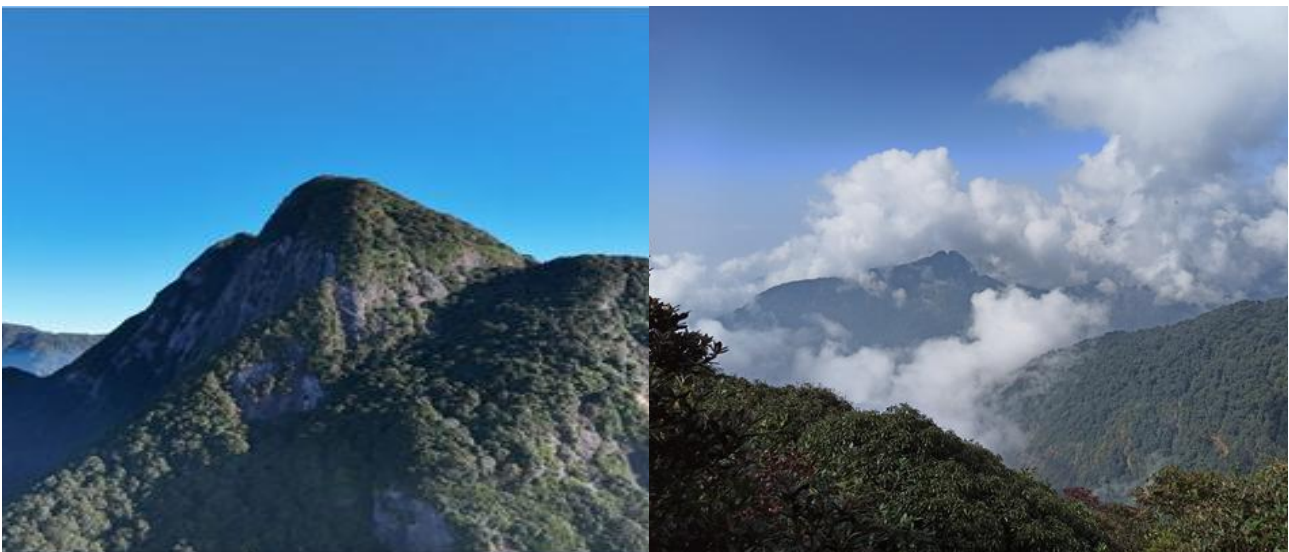
1. Điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng
a) Điểm phát triển DLST, nghỉ dưỡng Sinh Cha Pao

Tên địa điểm Du lịch:	Điểm phát triển DLST, nghỉ dưỡng Sinh Cha Pao, thuộc địa giới hành chính xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (Phân khu DVHC-IV)
Vị trí, quy mô	- Vị trí: Khoảng 8, 9, 15, Tiểu khu 462, thuộc phân khu dịch vụ hành chính IV, xã Nậm Xé. Điểm cao nhất 2.715m. - Quy mô quy hoạch 44,5 ha, trong đó đất có rừng 41,46 ha và đất chưa có rừng 3,04 ha.
Tiềm năng hiện có	Đỉnh núi Sinh Cha Pao cao 2.715 m, đây là nơi có cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp, là nơi nền trời giao hòa với đỉnh núi cao vút vươn mình kiêu hãnh, một bên là vách đá dựng đứng hàng trăm mét. Đứng trên đỉnh có thể quan sát và cảm nhận sâu sắc sự hùng vĩ của dãy núi Hoàng Liên Sơn, cùng với cảnh quan, nguồn tài nguyên rừng đa dạng sinh học. Đỉnh Sinh Cha Pao phù hợp với khai thác các loại hình du lịch đặc thù như du lịch sinh thái, du lịch khám phá, du lịch mạo hiểm, giáo dục môi trường. Nơi đây cũng là địa điểm được UBND huyện Văn Bàn quan tâm điều tra, đánh giá hiện trạng để lập hồ sơ di tích lịch sử danh lam thắng cảnh theo Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 25/7/2024.
Định hướng phát triển	- Xây dựng Sinh Cha Pao trở thành điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tham quan mạo hiểm đặc sắc tại Khu BTTN Hoàng Liên - Văn Bàn, dành cho đối tượng du khách có sức khỏe, ưa trải nghiệm, thích cảm giác chinh phục thiên nhiên, đặc biệt là nhóm đối tượng khách nước ngoài. Bên cạnh trải nghiệm leo núi, ngủ rừng, du khách có thể: Tham quan và tìm hiểu các sinh cảnh rừng kín thường xanh với nhiều loài thực vật quý hiếm có tự ngàn đời; Quan sát nhiều loài thú lớn như Lợn rừng, Hoẵng, Gấu, Khi... và các loài chim như Hồng hoàng, Cao cát, Yểng, Sáo... và ngát ngây, say đắm trong cảnh mây phủ rừng lùn như ở xứ sở thần tiên của truyện cổ tích. - Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá về các giá trị cảnh quan, đa dạng sinh học của Sinh Cha Pao nhằm kích thích ham muốn trải nghiệm và chinh phục thiên nhiên của du khách. Điểm tham quan đỉnh Sinh Cha Pao phải luôn gắn liền với các điểm du lịch cộng đồng bản Tu Thượng, Nậm Si Tan, điểm DLST, nghỉ dưỡng Đèo Khau Co. - Do địa hình cao, dốc, nên chỉ xây dựng những tuyến đường mòn phục vụ tuần tra bảo vệ rừng kết hợp làm đường trải nghiệm cho du khách. Chỗ bằng phẳng có thể thiết kế trạm quan sát cảnh quan thành điểm Check in, săn mây và khu vực cắm trại tự do cho du khách, đồng

	thời bố trí thêm các lều trú chân theo hướng sinh thái, thân thiện với môi trường, có thể phục vụ nhu cầu nghỉ qua đêm cho du khách.
Định hướng loại hình du lịch	- Du lịch sinh thái. - Du lịch nghỉ dưỡng, giải trí và chăm sóc sức khỏe. - Học tập và nghiên cứu. - Du lịch leo núi mạo hiểm.
Định hướng sản phẩm, dịch vụ du lịch	- Dịch vụ bán vé tham quan và Dịch vụ vận chuyển. - Dịch vụ Nghiên cứu khoa học và khám phá thiên nhiên. - Dịch vụ cho thuê trang thiết bị du lịch (lều, trại, bếp nướng, chòi nghỉ...). - Dịch vụ phục vụ săn mây, đón bình minh ở đỉnh Sinh Cha Pao - Dịch vụ thuyết minh, diễn giải môi trường. - Dịch vụ trekking; Dịch vụ Check-in và chụp ảnh.
Định hướng khách hàng	Cho mọi đối tượng khách du lịch yêu thiên nhiên, yêu trải nghiệm khám phá thiên nhiên.
Kết nối với các điểm du lịch, điểm tham quan	- Đi từ quốc lộ 279 qua thôn Ta Náng vào Chốt BVR Nậm Khóa: 8 km đi xe máy; Từ Chốt BVR Nậm Khóa lên điểm DLST tham quan Sinh Cha Pao: 14 km đi bộ. - Cách Điểm du lịch cộng đồng bản Tu Thượng: 26 km - Cách Thị trấn Khánh Yên: 57 km - Điểm du lịch tâm linh Đền Ken: 69 km - Cách Điểm du lịch tâm linh Đền Cô Tân An: 77 km. Thị xã Sa Pa 120 km.
Phương thức tổ chức thực hiện	Liên doanh, liên kết và cho thuê môi trường rừng.
Các hạng mục đầu tư	- Cải tạo tuyến đường từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa lên đỉnh Sinh Cha Pao - Thiết lập vực cắm trại; Trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân phục vụ Check in, chụp ảnh; Hệ thống công trình phụ trợ, thu gom và xử lý nước thải, rác thải.
Quy định về vật liệu, chiều cao, thời gian tồn tại của các công trình	- Ưu tiên lắp dựng các căn nhà bằng vật liệu Lắp ghép gỗ Composit, khung thép tiên chế thân thiện với môi trường và đa dạng sinh học. - Chiều cao xây dựng các công trình không quá 12m
Quy định về sử dụng đất xây dựng các công trình DLST	Diện tích xây dựng các công trình phục vụ DLST trên diện tích đất chưa có rừng nhưng không vượt quá 2,2 ha, tương ứng 5% diện tích Phân khu DVHC IV (theo quy định tại khoản 7, Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP).
Kết nối giao thông và điện, nước	- Kết nối giao thông: Đường tuần tra bảo vệ rừng từ quốc lộ 279 qua thôn Ta Náng vào chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa: 8 km đi xe máy; Từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa lên điểm DLST, nghỉ dưỡng Sinh Cha Pao: 14 km đi bộ. - Nguồn nước: Sử dụng các nguồn nước khe trong rừng - Nguồn điện: Điểm trải nghiệm thuần túy thiên nhiên nên sử dụng các nguồn nước khe trong rừng để lắp đặt các máy phát điện nước mini hoặc dụng điện mặt trời và nguồn điện từ thiết bị tích điện cầm tay.

	- Hệ thống thông tin: Thông tin liên lạc kết nối sóng Viettel, bộ đàm.
Chi phí ước tính	4.400 triệu đồng
Thời gian thực hiện	Giai đoạn 2025 - 2030
Những lợi ích cho cộng đồng, bảo tồn và kinh tế	- Tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng thông qua cung ứng các dịch vụ hỗ trợ như vận chuyển, bán vé, cung cấp thực phẩm tại chỗ, bán sản phẩm đặc sản địa phương đồng thời tăng cơ hội việc làm, PT-KT địa phương. - Tăng nguồn thu cho KBT, từ đó có kinh phí tái đầu tư cho những hoạt động cần thiết như bảo trì trang thiết bị, chi phí cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, chi phí cho các hoạt động quản lý, bảo vệ tài nguyên rừng, ĐDSH - Thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển ổn định, bền vững và thông qua hoạt động thu được từ thuế sẽ có nguồn lực chi đầu tư phát triển địa phương.
Những ảnh hưởng tiêu cực cần lưu ý	- Lưu ý về việc xây dựng, bố trí các công trình phục vụ du lịch, đảm bảo theo đúng quy định tại khoản 7 Điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ. - Lưu ý vấn đề xử lý rác thải, nước thải, tránh ảnh hưởng tới môi trường xung quanh. Các hoạt động du lịch có thể ảnh hưởng tới các loài động vật hoang dã. - Lưu ý về ảnh hưởng của thời tiết và an toàn cho du khách. - Lưu ý về sức chứa và sức chịu tải để tổ chức tiếp đón các đoàn du khách, phân bổ đủ nhân lực và đảm bảo dịch vụ tốt nhất. - Lưu ý khi du khách Check-in và Trekking khu vực đỉnh Sinh Cha Pao cần chú ý đến công tác BTĐDSH

Hình ảnh: Hình ảnh núi Sinh Cha Pao



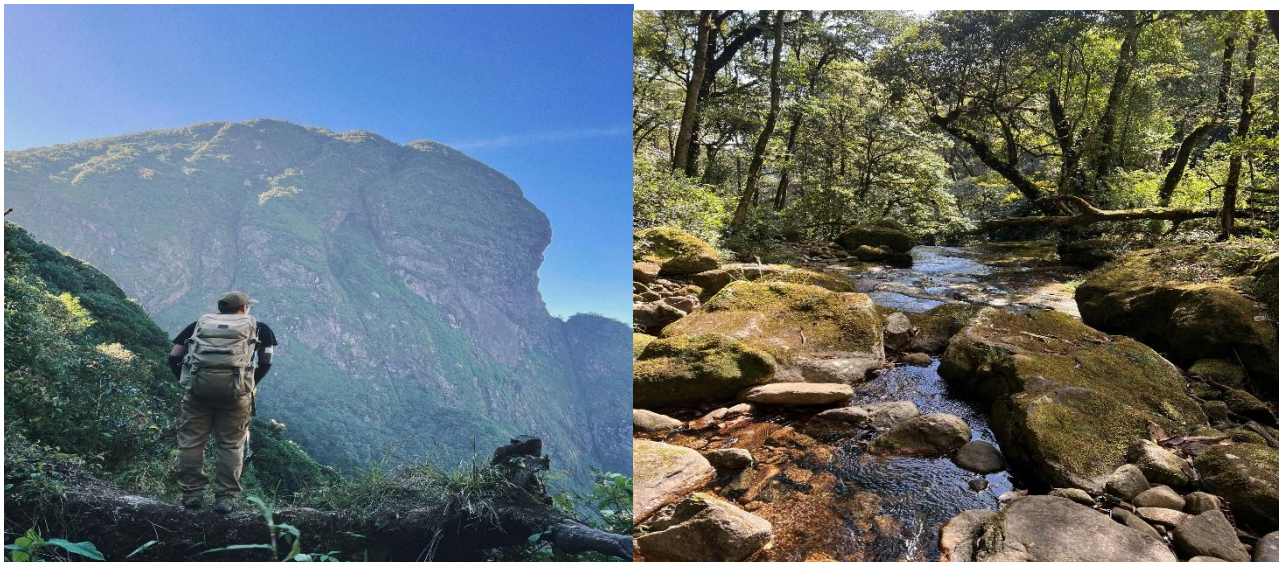
b) Điểm phát triển DLST, nghỉ dưỡng đỉnh Nam Kang Ho Tao

Tên địa điểm Du lịch:	Điểm phát triển DLST, nghỉ dưỡng đỉnh Nam Kang Ho Tao, thuộc địa giới hành chính xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn, Lào Cai (Phân khu DVHC-V)
Vị trí, quy mô	- Vị trí: Khoảnh 3, 4, 8, Tiểu khu 447, thuộc phân khu DVHC V, xã Nậm Xé. Điểm cao nhất 2.881m. - Quy mô quy hoạch 21,07 ha, trong đó đất có rừng 6,73 ha và đất chưa có rừng 14,34 ha.
Tiềm năng hiện có	Đỉnh núi Nam Kang Ho Tao có độ cao 2.881m, đây là nơi có cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp là nơi nền trời giao hòa với đỉnh núi cao vút vươn mình kiêu hãnh, với các vách đá thẳng đứng. Trên đỉnh có thể quan sát và cảm nhận sâu sắc sự hùng vĩ của dãy núi Hoàng Liên Sơn, cùng với cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp mây trắng bông bành, nguồn tài nguyên rừng đa dạng sinh học với những vẻ đẹp mộc mạc của những cây phong lá chuyển màu, rừng đỗ quyên đỏ rực và cánh rừng Pơ Mu với những thân to lớn cổ thụ. Đỉnh Nam Kang Ho Tao phù hợp với khai thác các loại hình du lịch đặc thù như Du lịch sinh thái, du lịch khám phá, du lịch mạo hiểm, giáo dục môi trường
Định hướng phát triển	- Xây dựng đỉnh Nam Kang Ho Tao trở thành điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tham quan mạo hiểm đặc sắc tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn, dành cho đối tượng du khách có sức khỏe, ưa trải nghiệm, thích cảm giác chinh phục thiên nhiên, đặc biệt là nhóm đối tượng khách nước ngoài. Bên cạnh trải nghiệm chinh phục Nam Kang Ho Tao, du khách được hòa mình với thiên nhiên thanh khiết, trải nghiệm leo núi, ngủ rừng, khám phá, tìm hiểu các sinh cảnh rừng lùn hỗn giao, rêu phong bao phủ tạo vẻ hoang sơ với nhiều loài thực vật quý hiếm, những cây cổ thụ có tự ngàn đời và phiêu diêu, ngây ngất trong khung cảnh bao la, bát ngát của trời mây, rừng núi. Khám phá Nam Kang Ho Tao sẽ mang lại cho du khách những trải nghiệm, những cảm xúc độc đáo, khác biệt, không giống với bất cứ nơi nào. - Điểm Nam Kang Ho Tao nằm trong phân DVHC V và địa hình cao, dốc, nên chỉ xây dựng những tuyến đường mòn phục vụ tuần tra bảo vệ rừng kết hợp làm đường trải nghiệm cho du khách. Chỗ đất trống, bằng phẳng có thể thiết kế trạm quan sát thành điểm Check in và khu vực cắm trại tự do cho du khách, đồng thời bố trí thêm các công trình phụ theo hướng sinh thái, thân thiện với môi trường phục vụ nhu cầu nghỉ qua đêm. - Hiện tại tuyến này Vườn Quốc Gia Hoàng Liên cũng đang xây dựng kế hoạch đưa vào triển khai thực hiện và khai thác. Tuy nhiên qua khảo sát đánh giá, chinh phục đỉnh Nam Kang Ho Tao từ phía Khu Bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn sẽ tạo cho du khách có được nhiều trải nghiệm hơn với hệ sinh thái rừng lùn rêu phong bao phủ, bướm vàng, bướm trắng dập dìu khoe sắc cùng bạt ngàn hoa Đỗ quyên, những dãy núi trùng điệp trên nền đại dương mây trắng...đây là một trong những tuyến du lịch sinh thái giàu tiềm năng, được ưu tiên mời gọi đầu tư của khu bảo tồn.
Định hướng loại hình du lịch	- Du lịch sinh thái. - Du lịch nghỉ dưỡng, giải trí và chăm sóc sức khỏe. - Học tập và nghiên cứu. - Du lịch leo núi mạo hiểm.

Định hướng sản phẩm, dịch vụ du lịch	- Dịch vụ bán vé tham quan và Dịch vụ vận chuyển. - Dịch vụ Nghiên cứu khoa học và khám phá thiên nhiên. - Dịch vụ cho thuê trang thiết bị du lịch (lều, trại, bếp nướng, chòi nghỉ...). - Dịch vụ phục vụ săn mây, đón bình minh ở đỉnh Nam Kang Hô Tao - Dịch vụ thuyết minh, diễn giải môi trường. - Dịch vụ trekking; Dịch vụ Check-in và chụp ảnh.
Định hướng khách hàng	Cho mọi đối tượng khách du lịch yêu thiên nhiên, yêu trải nghiệm khám phá thiên nhiên.
Kết nối với các điểm du lịch, điểm tham quan	- Đường tuần tra bảo vệ rừng từ quốc lộ 279 qua thôn Ta Náng vào chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa: 8 km đi xe máy; Từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa lên điểm DLST Nam Kang Ho Tao: 12 km đi bộ. - Cách điểm phát triển DLST Sinh Cha Pao: 16 Km - Cách điểm phát triển DLST Khau Co: 34 km - Cách điểm DLST tham quan thác Ba tầng: 33,5 km - Cách Điểm du lịch cộng đồng bản Nậm Si Tan 27 km - Cách điểm tham quan DL thác Bay-Cây Di sản: 85,5km - Cách Điểm du lịch cộng đồng bản Tu Thượng: 24 km - Cách Thị trấn Khánh Yên: 54 km - Điểm du lịch tâm linh Đền Ken: 66 km - Cách Điểm du lịch tâm linh Đền Cô Tân An: 74 km. - Cách Thị xã Sa Pa 118 km.
Phương thức tổ chức thực hiện	Liên doanh, liên kết; Cho thuê môi trường rừng.
Các hạng mục đầu tư	- Cải tạo tuyến đường tuần tra kết hợp DLST từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa lên đỉnh Nam Kang Ho Tao - Thiết lập Khu vực cắm trại; Trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân phục vụ Check in, chụp ảnh; Hệ thống công trình phụ trợ, thu gom và xử lý nước thải, rác thải.
Quy định về vật liệu, chiều cao, thời gian tồn tại của các công trình	- Ưu tiên lắp dựng các căn nhà bằng vật liệu Lắp ghép gỗ Composit, khung thép tiền chế thân thiện với môi trường và đa dạng sinh học. - Chiều cao xây dựng các công trình không quá 12m
Quy định về sử dụng đất xây dựng các công trình DLST	Diện tích xây dựng các công trình phục vụ DLST trên diện tích đất chưa có rừng nhưng không vượt quá 1 ha, tương ứng 5% diện tích Phân khu DVHC II (theo quy định tại khoản 7, Điều 1, Nghị định 91/2024/NĐ-CP) của Chính Phủ.
Kết nối giao thông và điện, nước	- Kết nối giao thông: Đường tuần tra bảo vệ rừng từ quốc lộ 279 qua cầu thôn Ta Náng vào chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa: 8 km đi xe máy; Từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa lên điểm DLST Nam Kang Ho Tao: 12 km đi bộ. - Nguồn nước: Sử dụng các nguồn nước khe trong rừng - Nguồn điện: Điểm trải nghiệm thuần túy thiên nhiên nên sử dụng các nguồn nước khe trong rừng để lắp đặt các máy phát điện nước mini hoặc dụng điện mặt trời và nguồn điện từ thiết bị tích điện cầm tay. - Hệ thống thông tin: Thông tin liên lạc kết nối sóng Viettel, bộ đàm.

Chi phí ước tính	1.200 triệu đồng.
Thời gian thực hiện	Giai đoạn 2025 - 2030
Những lợi ích cho cộng đồng, bảo tồn và kinh tế	- Tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng thông qua cung ứng các dịch vụ hỗ trợ như vận chuyển, bán vé, cung cấp thực phẩm tại chỗ, bán sản phẩm đặc sản địa phương đồng thời tăng cơ hội việc làm, PT kinh tế địa phương. - Tăng nguồn thu cho KBT, từ đó có kinh phí tái đầu tư cho những hoạt động cần thiết như bảo trì trang thiết bị, chi phí cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, chi phí cho các hoạt động quản lý, bảo vệ tài nguyên rừng, bảo tồn đa dạng sinh học. - Thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển ổn định, bền vững và thông qua hoạt động thu được từ thuế sẽ có nguồn lực chi đầu tư phát triển địa phương.
Những ảnh hưởng tiêu cực cần lưu ý	- Lưu ý về việc xây dựng, bố trí các công trình phục vụ du lịch, đảm bảo theo đúng quy định tại khoản 7 Điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ. - Lưu ý vấn đề xử lý rác thải, nước thải, tránh ảnh hưởng tới môi trường xung quanh. Các hoạt động du lịch có thể ảnh hưởng tới các loài động vật hoang dã. - Lưu ý về ảnh hưởng của thời tiết và an toàn cho du khách. - Lưu ý về sức chứa và sức chịu tải để tổ chức tiếp đón các đoàn du khách, phân bổ đủ nhân lực và đảm bảo dịch vụ tốt nhất. - Lưu ý khi du khách Check-in và Trekking khu vực đỉnh Nam Kang Ho Tao cần chú ý đến công tác BTĐDSH

Hình 7: Hình ảnh núi Nam Kang Ho Tao



2. Các chương trình (tuyến) du lịch

a) Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái số 2 (Tuyến tuần tra BVR kết hợp DLST từ Chốt BVR Nậm Khóa đi điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Sinh Cha Pao).

Tên Chương trình	Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa - Đỉnh Sinh Cha Pao
Loại hình du lịch	- Du lịch sinh thái - trải nghiệm thiên nhiên - Du lịch khám phá, leo núi mạo hiểm.
Các điểm tham quan, trải nghiệm	- Ngắm nhìn phong cảnh, chụp ảnh các loài cây quý hiếm, cổ thụ; Trải nghiệm thiên nhiên và tìm hiểu các loài cây dược liệu dưới tán rừng. - Ngắm nhìn phong cảnh, chụp ảnh bản Tu Thượng từ trên cao; Trải nghiệm thiên nhiên và tìm hiểu các loài cây dược liệu, lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng... - Trải nghiệm sinh thái rừng hầu như chưa bị tác động với sự đa dạng của các loài động, thực vật. Trải nghiệm thiên nhiên và tìm hiểu các loài cây dược liệu dưới tán rừng. - Trải nghiệm chinh phục Sinh Cha Pao, ngắm cảnh rừng lùn trên núi. Chụp ảnh, ngắm nhìn vách đá dựng đứng, hùng vĩ của Sinh Cha Pao.
Các điểm du lịch kết nối trên địa bàn huyện	- Di tích lịch sử Chiến thắng đồn Khau Co, xã Nậm Xé. - Điểm du lịch cộng đồng bản Nậm Si Tan, xã Nậm Xé. - Điểm du lịch cộng đồng bản Tu Thượng, xã Nậm Xé. - Di tích lịch sử Chiến thắng đồn Dương Quỳ, xã Dương Quỳ.
Phương tiện sử dụng du lịch	Đi bộ, leo núi.
Nhóm khách hàng ưu tiên	Du khách thích khám phá và trải nghiệm thiên nhiên, nghiên cứu khoa học.
Chiều dài chương trình	- Chiều dài chương trình: 14 km đi xuyên rừng, trong đó: Di chuyển trong ranh giới Khu bảo tồn là 12,5 km (Phân khu BVNN I là 11,9Km, phân khu DVHC IV là 0,6Km; đi qua 02 tiểu khu 473 và tiểu khu 462); Di chuyển trên đất rừng tự nhiên sản xuất của hộ gia đình là 1,5km đi qua tiểu khu 469B. - Lưu ý: Chiều dài 14 km chưa tính quãng đường di chuyển đến các điểm du lịch kết nối.
Thời gian	Thời gian đi và về 4 ngày, 3 đêm.
Mô tả chi tiết về lịch trình	(1) Ngày thứ nhất: (Tham quan các điểm du lịch kết nối trên địa bàn huyện) - Xuất phát từ thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn di chuyển theo Quốc lộ 279 (Bằng ô tô hoặc xe máy) chừng 15 Km du khách đến điểm di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh Chiến thắng đồn Dương Quỳ, xã Dương Quỳ, tại đây du khách có thể tham quan Di tích Đồn Dương Quỳ là nơi ghi dấu một thời oanh liệt của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Di tích đã đi vào lịch sử như một mốc son chói lọi của quân và dân huyện Văn Bàn.

- Từ xã Dương Quỳ di chuyển chừng 24 km đến điểm du lịch sinh thái cộng đồng bản Tu Thượng, đây là thôn có 100% người dân tộc HMông Xanh cư trú. Hiện nay người HMông Xanh có 04 họ: Vàng, Lý Giàng, Thàng và họ Vàng có số người đông nhất. Tại đây du khách có thể chiêm ngưỡng nhiều phong tục khá độc đáo của người Mông xanh như: Trồng cây lanh để bóc lấy vỏ, đem tước nhỏ ra rồi luộc lên, sau khi sôi, vớt ra giữ sạch, lại luộc tiếp. Cứ làm như vậy 5 lần, những sợi cây tước nhỏ sẽ có màu trắng tinh rất mềm và chắc chắn. Những sợi lanh được dệt bằng khung cửi để tạo ra những mảnh vải. Bộ trang phục của người HMông ở đây có màu chủ đạo là màu đen và được trang trí thêm các loại màu sắc, hoa văn độc đáo, mỗi hoa văn đều có ý nghĩa riêng. Để có được những tấm vải đen, họ phải ngâm vào nước của cây tràm. Cây tràm được chặt ra và ngâm vào nước lã, nếu trời nắng nóng thì 2 ngày có thể sử dụng được, còn không thì phải ngâm khi nào lá cây nát ra và có màu đen xanh, rồi lọc lấy nước đó để ngâm những sợi lanh tạo ra những tấm vải màu đen. Đến đây, du khách sẽ được khám phá những nét văn hóa độc đáo của người dân, được thưởng thức một số món ăn đặc sản của đồng bào dân tộc và tham gia giao lưu văn nghệ cùng dân bản.

- Từ điểm DLST cộng đồng Tu Thượng du khách di chuyển qua thôn Ta Náng đến chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa (Trạm đón tiếp)

(2) Ngày thứ 2, ngày thứ 3 và ngày thứ tư (Tham quan, trải nghiệm trên chương trình du lịch Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa - Đỉnh Sinh Cha Pao)

- Ngày thứ hai: Xuất phát từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa di chuyển lên đỉnh Sinh Cha Pao, tại đây du khách có thể tham quan, chụp ảnh, ngắm cảnh thiên nhiên và bắt đầu hành trình đi bộ. Trải nghiệm thiên nhiên tươi đẹp, khung cảnh núi rừng và bản làng, tham quan, ngắm cảnh bao la của núi rừng và chụp ảnh bản Tu Thượng từ trên cao. Dọc tuyến, du khách có nhiều điểm để ngắm phong cảnh, quan sát hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp, tìm hiểu về cây dược liệu, lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng. Nghỉ đêm trải nghiệm ẩm thực giữa đại ngàn. Trải nghiệm cảm xúc nghỉ ngủ giữa mệnh mông hoang vắng.

- Ngày thứ ba: Tiếp tục hành trình theo tuyến lên đỉnh Sinh Cha Pao du khách có nhiều điểm để ngắm phong cảnh, quan sát hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp với nhiều cây cổ thụ, các loài quý hiếm trong sách đỏ Việt Nam và thế giới, tìm hiểu về cây dược liệu, lâm sản ngoài gỗ. Nghỉ trưa tại hang đá và cũng là điểm nghỉ đêm thứ 3. Chiều chinh phục đỉnh Sinh Cha Pao, trải nghiệm cảm xúc chinh phục, thưởng ngoạn và chụp ảnh phong cảnh từ trên cao. Quan sát trạng thái đặc biệt của HST rừng kín thường xanh mưa ẩm ôn đới núi trung bình là rừng lùn trên đỉnh núi. Quan sát các loài chim, thú và trải nghiệm sự thay đổi từ hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp sang hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm ôn đới núi trung bình. Quan sát và chụp ảnh vách đá hùng vĩ của Sinh Cha Pao. Quay về hang đá nghỉ đêm.

- Ngày thứ tư: Lên đường trở về theo tuyến mới để có thêm trải nghiệm các sinh cảnh rừng khác nhau. Chiều về đến chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa, bắt đầu di chuyển bằng xe máy chừng 15 km về điểm du lịch sinh thái cộng đồng Nậm Xi Tan, tại đây du khách có thể tham quan các phong tục tập quán của người Dao đỏ, người HMông trắng. Sau đó Từ điểm du lịch cộng đồng Bản Nậm Xi Tan di chuyển lên điểm Điểm DLST, nghỉ dưỡng

	Đèo Khau Co đến trung tâm du khách (Trạm Kiểm lâm đón tiếp). Tại đây du khách du khách sẽ được chiêm ngưỡng những cảnh sắc đẹp lung linh, đẹp đến nao lòng. Đặc biệt vào mùa thu, tại đèo Khau Co khí hậu trong ngày có 04 mùa: Buổi sáng trời sương mù se lạnh, giữa trưa nắng hừng tủa khí hậu của mùa hè, nhưng chiều đến lại mang tiết trời ẩm áp của mùa thu, rồi đêm về phải đắp chăn bông trong không khí của mùa đông lạnh giá; Trải nghiệm cảm xúc khi đón ánh bình minh hay chia tay hoàng hôn; Khám phá các khu rừng nguyên sơ; Chụp ảnh lưu niệm ở những khu vực Check in và tham quan, thưởng thức ẩm thực tại trại cá hồi Hải Sơn. Tại trung tâm du khách di chuyển chừng 500m du khách có thể tham quan điểm di tích lịch sử chiến thắng Đồn Khau Co, sau đó du khách di chuyển về trung tâm du khách nghỉ ngơi kết thúc hành trình.
Phương thức tổ chức	Tự tổ chức; Liên doanh, liên kết; Cho thuê môi trường rừng.
Các hạng mục đầu tư	- Trạm đón tiếp kết hợp với chốt bảo vệ rừng. - Cải tạo hệ thống đường tuần tra bảo vệ rừng kết hợp DLST. - Nâng cấp hệ thống đường ngoại vi (Xe máy, Ô tô). - Hệ thống các bảng chỉ dẫn, diễn giải giáo dục môi trường, trạm quan sát cảnh quan được bố trí dọc tuyến. - Lều trú chân (Nghỉ đêm): 02 lều. - Xây dựng hệ thống bể chứa nước sinh hoạt, hệ thống cấp và thoát nước cho trạm đón tiếp (Chốt bảo vệ rừng). - Xây dựng khu vực thu gom và xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt.
Chi phí ước tính	4.000 triệu đồng.
Thời gian thực hiện	Giai đoạn 2025 - 2030.
Những lợi ích cho cộng đồng, bảo tồn và kinh tế	- Tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng thông qua cung ứng các dịch vụ hỗ trợ như vận chuyển, bán vé, cung cấp thực phẩm tại chỗ, bán sản phẩm đặc sản địa phương đồng thời tăng cơ hội việc làm, phát triển kinh tế cho cộng đồng tại địa phương. - Cải thiện điều kiện hạ tầng cho công tác tuần tra, bảo vệ rừng. - Tăng nguồn thu cho KBT, từ đó có kinh phí tái đầu tư cho những hoạt động cần thiết như bảo trì trang thiết bị, chi phí cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, chi phí cho các hoạt động bảo tồn.
Những ảnh hưởng tiêu cực cần lưu ý	- Lưu ý về vấn đề rác thải từ sinh hoạt, tránh ảnh hưởng tới môi trường xung quanh. - Lưu ý về sức chứa và sức chịu tải để tổ chức các đoàn du khách, phân bổ đủ nhân lực và đảm bảo dịch vụ tốt nhất.
Ghi chú	Có thể chia tuyến thành các cung đoạn tùy theo yêu cầu của khách.

g) Chương trình (tuyến) du lịch sinh thái số 7 (Tuyến tuần tra BVR kết hợp DLST từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa đi điểm du lịch sinh thái Nam Kang Ho Tao).

Tên Chương trình	Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa - Đỉnh Nam Kang Ho Tao
Loại hình du lịch	- Du lịch sinh thái - trải nghiệm thiên nhiên - Du lịch khám phá, leo núi mạo hiểm
Các điểm tham quan, trải nghiệm	- Ngắm nhìn phong cảnh với hệ thống rừng lùn rêu phong bao phủ, sương mây. - Ngắm nhìn phong cảnh, chụp ảnh biển mây từ trên cao... - Trải nghiệm sinh thái rừng hầu như chưa bị tác động với sự đa dạng của các loài động, thực vật. Trải nghiệm thiên nhiên và tìm hiểu các loài cây được liệu dưới tán rừng. - Trải nghiệm chinh phục đỉnh Nam Kang Ho Tao, ngắm cảnh rừng lùn trên núi. Chụp ảnh, ngắm nhìn vách đá dựng đứng, hùng vĩ của đỉnh Nam Kang Ho Tao.
Các điểm du lịch kết nối trên địa bàn huyện	- Di tích lịch sử Chiến thắng đồn Khau Co, xã Nậm Xé. - Điểm du lịch cộng đồng bản Nậm Si Tan, xã Nậm Xé. - Điểm du lịch cộng đồng bản Tu Thượng, xã Nậm Xé. - Di tích lịch sử Chiến thắng đồn Dương Quỳ, xã Dương Quỳ.
Phương tiện sử dụng du lịch	Đi bộ, leo núi.
Nhóm khách hàng ưu tiên	Du khách thích khám phá và trải nghiệm thiên nhiên, nghiên cứu khoa học.
Chiều dài chương trình	12 km đi xuyên rừng, toàn bộ chương trình di chuyển trong ranh giới rừng đặc dụng, 11,75km nằm trên phân khu BVNN I, 0,25 km nằm trên phân khu DVHC V; đi qua các tiểu khu 473, 462, 447 (Chưa tính quãng đường di chuyển đến các điểm du lịch kết nối)
Thời gian	Thời gian đi và về 3 ngày, 2 đêm.
Mô tả chi tiết về lịch trình	(1) Ngày thứ nhất: (Tham quan các điểm du lịch kết nối trên địa bàn huyện) - Xuất phát từ thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn di chuyển theo Quốc lộ 279 (Bằng ô tô hoặc xe máy) chừng 15 Km du khách đến điểm di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh Chiến thắng đồn Dương Quỳ, xã Dương Quỳ, tại đây du khách có thể tham quan Di tích Đồn Dương Quỳ là nơi ghi dấu một thời oanh liệt của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Di tích đã đi vào lịch sử như một mốc son chói lọi của quân và dân huyện Văn Bàn.

- Từ xã Dương Quỳ di chuyển chừng 24 km đến điểm du lịch sinh thái cộng đồng bản Tu Thượng, đây là thôn có 100% người dân tộc HMông Xanh cư trú. Hiện nay người HMông Xanh có 04 họ: Vàng, Lý Giàng, Thàng và họ Vàng có số người đông nhất. Tại đây du khách có thể chiêm ngưỡng nhiều phong tục khá độc đáo của người HMông xanh như: Trồng cây lanh để bóc lấy vỏ, đem tước nhỏ ra rồi luộc lên, sau khi sôi, vớt ra giũ sạch, lại luộc tiếp. Cứ làm như vậy 5 lần, những sợi cây tước nhỏ sẽ có màu trắng tinh rất mềm và chắc chắn. Những sợi lanh được dệt bằng khung cửi để tạo ra những mảnh vải. Bộ trang phục của người HMông ở đây có màu chủ đạo là màu đen và được trang trí thêm các loại màu sắc, hoa văn độc đáo, mỗi hoa văn đều có ý nghĩa riêng. Để có được những tấm vải đen, họ phải ngâm vào nước của cây tràm. Cây tràm được chặt ra và ngâm vào nước lã, nếu trời nắng nóng thì 2 ngày có thể sử dụng được, còn không thì phải ngâm khi nào lá cây nát ra và có màu đen xanh, rồi lọc lấy nước đó để ngâm những sợi lanh tạo ra những tấm vải màu đen. Đến đây, du khách sẽ được khám phá những nét văn hóa độc đáo của người dân, được thưởng thức một số món ăn đặc sản của đồng bào dân tộc và tham gia giao lưu văn nghệ cùng dân bản.

- Từ điểm DLST cộng đồng thôn Tu Thượng du khách di chuyển qua thôn Ta Náng đến chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa (Trạm đón tiếp)

(2) Ngày thứ 2, ngày thứ 3 và ngày thứ tư (Tham quan, trải nghiệm trên chương trình du lịch Chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa - Nam Kang Ho Tao)

- Ngày thứ hai: Xuất phát từ chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa di chuyển lên đỉnh Nam Kang Ho Tao, tại đây du khách có thể tham quan, chụp ảnh, ngắm cảnh thiên nhiên và bắt đầu hành trình đi bộ. Trải nghiệm thiên nhiên tươi đẹp, khung cảnh núi rừng và bản làng, tham quan, ngắm cảnh bao la của núi rừng và chụp ảnh bản Tu Thượng từ trên cao. Dọc tuyến, du khách có nhiều điểm để ngắm phong cảnh, quan sát hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp, tìm hiểu về cây dược liệu, lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng. Nghỉ đêm trải nghiệm ẩm thực giữa đại ngàn. Trải nghiệm cảm xúc nghỉ ngủ giữa mệnh mông hoang vắng.

- Ngày thứ ba: Tiếp tục hành trình theo tuyến lên đỉnh Nam Kang Ho Tao du khách có nhiều điểm để ngắm phong cảnh, quan sát hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp với nhiều cây cổ thụ, các loài quý hiếm trong sách đỏ Việt Nam và thế giới, tìm hiểu về cây dược liệu, lâm sản ngoài gỗ. Nghỉ trưa tại hang đá và cũng là điểm nghỉ đêm thứ 3. Chiều chinh phục đỉnh Nam Kang Ho Tao, trải nghiệm cảm xúc chinh phục, thưởng ngoạn và chụp ảnh phong cảnh từ trên cao. Quan sát trạng thái đặc biệt của hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm ôn đới núi trung bình là rừng lùn trên đỉnh núi. Quan sát các loài chim, thú và trải nghiệm sự thay đổi từ hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới núi thấp sang hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm ôn đới núi trung bình. Quan sát và chụp ảnh vách đá hùng vĩ của Nam Kang Ho Tao. Quay về hang đá nghỉ đêm.

- Ngày thứ tư: Lên đường trở về theo tuyến mới để có thêm trải nghiệm các sinh cảnh rừng khác nhau. Chiều về đến chốt bảo vệ rừng Nậm Khóa, bắt đầu di chuyển bằng xe máy chừng 15 km về điểm du lịch sinh thái cộng đồng Nậm Xi Tan. Tại đây du khách có thể tham quan các phong tục tập quán của người Dao đỏ, người HMông trắng. Sau đó, từ điểm du lịch cộng đồng Bản Nậm Xi Tan di chuyển lên điểm Điểm DLST, nghỉ

	duong Đèo Khau Co đến trung tâm du khách (Trạm Kiểm lâm đón tiếp). Tại đây du khách du khách sẽ được chiêm ngưỡng những cảnh sắc đẹp lung linh, đẹp đến nao lòng. Đặc biệt vào mùa thu, tại đèo Khau Co khí hậu trong ngày có 04 mùa: Buổi sáng trời sương mù se lạnh, giữa trưa nắng hừng tủa khí hậu của mùa hè, nhưng chiều đến lại mang tiết trời ấm áp của mùa thu, rồi đêm về phải đắp chăn bông trong không khí của mùa đông lạnh giá; Trải nghiệm cảm xúc khi đón ánh bình minh hay chia tay hoàng hôn; Khám phá các khu rừng nguyên sơ; Chụp ảnh lưu niệm ở những khu vực Check in và tham quan trại cá hồi Hải Sơn. Tại trung tâm du khách di chuyển chừng 500m du khách có thể tham quan điểm di tích lịch sử chiến thắng Đồn Khau Co, sau đó du khách di chuyển về trung tâm du khách nghỉ ngơi kết thúc hành trình.
Phương thức tổ chức	Tự tổ chức; Liên doanh, liên kết; Cho thuê môi trường rừng,
Các hạng mục đầu tư	- Trạm đón tiếp kết hợp với chốt bảo vệ rừng. - Cải tạo hệ thống đường tuần tra bảo vệ rừng kết hợp DLST. - Nâng cấp hệ thống đường ngoại vi (Xe máy, Ô tô). - Hệ thống các bảng chỉ dẫn, diễn giải giáo dục môi trường, trạm quan sát cảnh quan được bố trí dọc tuyến. - Lều trú chân (Nghỉ đêm): 02 lều. - Xây dựng hệ thống bể chứa nước sinh hoạt, hệ thống cấp và thoát nước cho trạm đón tiếp (Chốt bảo vệ rừng). - Xây dựng khu vực thu gom và xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt.
Chi phí ước tính	3.200 triệu đồng.
Thời gian thực hiện	Giai đoạn 2025 - 2030
Những lợi ích cho cộng đồng, bảo tồn và kinh tế	- Tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng thông qua cung ứng các dịch vụ hỗ trợ như vận chuyển, bán vé, cung cấp thực phẩm tại chỗ, bán sản phẩm đặc sản địa phương đồng thời tăng cơ hội việc làm, phát triển kinh tế cho cộng đồng tại địa phương. - Cải thiện điều kiện hạ tầng cho công tác tuần tra, bảo vệ rừng. - Tăng nguồn thu cho KBT, từ đó có kinh phí tái đầu tư cho những hoạt động cần thiết như bảo trì trang thiết bị, chi phí cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, chi phí cho các hoạt động bảo tồn.
Những ảnh hưởng tiêu cực cần lưu ý	- Lưu ý về vấn đề rác thải từ sinh hoạt, tránh ảnh hưởng tới môi trường xung quanh. - Lưu ý về sức chứa và sức chịu tải để tổ chức các đoàn du khách, phân bổ đủ nhân lực và đảm bảo dịch vụ tốt nhất.
Ghi chú	Có thể chia tuyến thành các cung đoạn tùy theo yêu cầu của khách.